BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K17 ECO 152
MÔN: CĂN BẢN KINH TẾ VĨ MÔ* SỐ TÍN CHỈ: 3
MÃ MÔN : ECO 152 Học kỳ : 3
Thời gian : 09h30 - 22/12/2012 **Lần thi : 1**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP & KTHP						ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
						A	P	L	M	I	F			
						10%	0%	15%	20%	0%	55%	SỐ	CHỮ	
1	172146429	Nguyễn Thị Ánh	Dương	ECO 152 I	17CMU_TT	9.5		9	9.5		8	8.6	Tám Phẩy Sáu	
2	172146430	Nguyễn Hoàng	Hạ	ECO 152 I	17CMU_TT	9		8.5	9		8	8.4	Tám Phẩy Bốn	
3	172116435	Lê Vũ	Huy	ECO 152 I	17CMU_TT	9		9	9.5		8.5	8.8	Tám Phẩy Tám	
4	172116436	Đỗ Phúc	Huy	ECO 152 I	17CMU_TT	10		9.5	9		6.5	7.8	Bảy Phẩy Tám	
5	172146431	Nguyễn Trần Thanh	Huyền	ECO 152 I	17CMU_TT	9		8.5	9		8.5	8.7	Tám Phẩy Bảy	
6	172126448	Lê Thị Kim	My	ECO 152 I	17CMU_TT	8.5		9	9		4.5	6.5	Sáu Phẩy Năm	
7	172116437	Hoàng Kim	Nam	ECO 152 I	17CMU_TT	9.5		8.5	8		9	8.8	Tám Phẩy Tám	
8	172146432	Văn Quốc	Nguyên	ECO 152 I	17CMU_TT	10		9.5	9.5		7	8.2	Tám Phẩy Hai	
9	172116440	Nguyễn Đình	Thịnh	ECO 152 I	17CMU_TT	9.5		9.5	9		8	8.6	Tám Phẩy Sáu	
10	172116441	Đào Duy	Thông	ECO 152 I	17CMU_TT	10		8.5	9.5		6	7.5	Bảy Phẩy Năm	
11	171445151	Đinh Văn	Thống	ECO 152 J	K17DCD1	3		7.5	7.6		5.4	5.9	Năm Phẩy Chín	
12	171445009	Lê Nguyễn Lan	Anh	ECO 152 K	K17DCD1	8		8.5	5.2		3	0.0	Không	
13	171445031	Hồ Viết	Dương	ECO 152 K	K17DCD1	5		8.5	6		4.2	5.3	Năm Phẩy Ba	
14	171445079	Nguyễn Hoàng	Liên	ECO 152 K	K17DCD1	7		9	10		5.3	7.0	Bảy	
15	171685259	Nguyễn Thị	Hiệp	ECO 152 O	K17DCD1	8		7	7.5		3	0.0	Không	
16	171445081	Nguyễn Thị Khánh	Linh	ECO 152 O	K17DCD1	9.6		8	8		4.5	6.2	Sáu Phẩy Hai	
17	171685274	Huỳnh Thị Thảo	Nguyên	ECO 152 O	K17DCD1	0		0	0		P	0.0	Không	*NỢ HP*
18	171448714	Huỳnh Trương Kim	Phú	ECO 152 O	K17DCD1	0		0	0		P	0.0	Không	*NỢ HP*
19	171445176	Đặng Thị Huyền	Trang	ECO 152 O	K17DCD1	9.2		8	8		6	7.0	Bảy	
20	171445008	Phan Quốc	Anh	ECO 152 P	K17DCD1	7.6		7	8		2	0.0	Không	
21	171445019	Ngô Đình	Bình	ECO 152 P	K17DCD1	8		7	8.5		0	0.0	Không	
22	171445045	Nguyễn Thị Ái	Hiền	ECO 152 P	K17DCD1	8.6		7	8.5		3	0.0	Không	
23	171445068	Trần Thế Thị Song	Khê	ECO 152 P	K17DCD1	8.6		7.5	9		5	6.5	Sáu Phẩy Năm	
24	171445129	Lê Thị	Sinh	ECO 152 P	K17DCD1	9.2		7	8.5		2	0.0	Không	
25	171445188	Nguyễn Đức	Tú	ECO 152 P	K17DCD1	9.2		8	8.5		7	7.7	Bảy Phẩy Bảy	
26	171445057	Trần Minh	Huệ	ECO 152 Q	K17DCD1	9.2		7.5	7		7	7.3	Bảy Phẩy Ba	
27	171445127	Trương Hồ Như	Quỳnh	ECO 152 Q	K17DCD1	8.2		8	7		3	0.0	Không	
28	171448711	Trương Thị Hoài	An	ECO 152 K	K17DCD2	9		9	5.6		2.5	0.0	Không	
29	171445011	Phạm Thị Quỳnh	Anh	ECO 152 O	K17DCD2	7.6		7	8		5.2	6.3	Sáu Phẩy Ba	
30	171445024	Nguyễn Thị Kim	Chi	ECO 152 O	K17DCD2	9.2		8	8		3	0.0	Không	
31	171445034	Đoàn Thị	Giang	ECO 152 O	K17DCD2	9.2		7.5	8.5		6	7.0	Bảy	
32	171445036	Nguyễn Thị Thu	Hà	ECO 152 O	K17DCD2	9.2		7.5	8		4.5	6.1	Sáu Phẩy Một	
33	171448712	Nguyễn Thị Thu	Hiền	ECO 152 O	K17DCD2	9.2		7	8.5		2	0.0	Không	
34	171445058	Nguyễn Thị	Huệ	ECO 152 O	K17DCD2	9.2		8	8		5	6.5	Sáu Phẩy Năm	
35	171445060	Võ Thị Diễm	Hương	ECO 152 O	K17DCD2	8.2		8	8		7.5	7.7	Bảy Phẩy Bảy	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K17 ECO 152
MÔN: CĂN BẢN KINH TẾ VĨ MÔ* SỐ TÍN CHỈ: 3
MÃ MÔN : ECO 152 Học kỳ : 3
Thời gian : 09h30 - 22/12/2012 **Lần thi : 1**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP & KTHP						ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
						A	P	L	M	I	F			
						10%	0%	15%	20%	0%	55%	SỐ	CHỮ	
36	171445072	Đỗ Lý Mỹ	Kỳ	ECO 152 O	K17DCD2	9.2		7	7		7	7.2	Bảy Phẩy Hai	
37	161135936	Dương Hoàng	Lâm	ECO 152 O	K17DCD2	8.6		7.5	8		6.5	7.2	Bảy Phẩy Hai	
38	171445082	Lê Nhật	Linh	ECO 152 O	K17DCD2	9.6		8	8.5		5	6.6	Sáu Phẩy Sáu	
39	171445083	Nguyễn Vũ Thuỳ	Linh	ECO 152 O	K17DCD2	7		7	7		5	5.9	Năm Phẩy Chín	
40	171445084	Nguyễn Vũ Khánh	Linh	ECO 152 O	K17DCD2	8.2		7	7.5		5	6.1	Sáu Phẩy Một	
41	171445094	Nguyễn Văn	Minh	ECO 152 O	K17DCD2	9.2		8	7		6	6.8	Sáu Phẩy Tám	
42	171445096	Bùi Thị Hà	My	ECO 152 O	K17DCD2	9.2		7.5	8.5		3	0.0	Không	
43	171448960	Võ Thị Thanh	Nga	ECO 152 O	K17DCD2	5		6	7		5.5	5.8	Năm Phẩy Tám	
44	171445119	Nguyễn Thị Lan	Phương	ECO 152 O	K17DCD2	9.2		7.5	8		7.5	7.8	Bảy Phẩy Tám	
45	171445131	Nguyễn Thị Thu	Sương	ECO 152 O	K17DCD2	9.2		7.5	8		7	7.5	Bảy Phẩy Năm	
46	171445142	Lê Thị Thu	Thảo	ECO 152 O	K17DCD2	9.2		7.5	8.5		7.5	7.9	Bảy Phẩy Chín	
47	171445144	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	ECO 152 O	K17DCD2	9.2		7.5	8		6.5	7.2	Bảy Phẩy Hai	
48	171445154	Dương Thị Tịnh	Thư	ECO 152 O	K17DCD2	9.6		8	8.5		7.5	8.0	Tám	
49	171445155	Nguyễn Thị Thu	Thương	ECO 152 O	K17DCD2	8.2		7	7.5		6	6.7	Sáu Phẩy Bảy	
50	171445166	Trần Thị	Thủy	ECO 152 O	K17DCD2	9.2		7.5	7.5		8	7.9	Bảy Phẩy Chín	
51	171445168	Trần Thủy	Tiên	ECO 152 O	K17DCD2	8.2		7	7.5		5.5	6.4	Sáu Phẩy Bốn	
52	171445178	Nguyễn Trần Huyền	Trang	ECO 152 O	K17DCD2	9.6		7	8.5		4	5.9	Năm Phẩy Chín	
53	171445190	Nguyễn Anh	Tuấn	ECO 152 O	K17DCD2	9.2		7.5	7.5		7.5	7.7	Bảy Phẩy Bảy	
54	171445192	Vũ Thị Thanh	Tuyền	ECO 152 O	K17DCD2	8.2		7	7		6.5	6.8	Sáu Phẩy Tám	
55	171445202	Võ Minh	Vương	ECO 152 O	K17DCD2	8.2		0	6		V	0.0	Không	
56	171445204	Nguyễn Thị Hồng	Vy	ECO 152 O	K17DCD2	9.2		7.5	8.5		2	0.0	Không	
57	171445010	Trần Thị Ngọc	Anh	ECO 152 P	K17DCD2	0		0	0		P	0.0	Không	*NỢ HP*
58	171445108	Đỗ Thị Thảo	Nguyên	ECO 152 P	K17DCD2	10		7.5	8.5		2	0.0	Không	
59	171445120	Trần Thị Trúc	Phương	ECO 152 P	K17DCD2	9.2		8	8		4	5.9	Năm Phẩy Chín	
60	171445156	Nguyễn Thị Thương	Thương	ECO 152 P	K17DCD2	8.2		7.5	8.5		4	5.8	Năm Phẩy Tám	
61	171685249	Phạm Thị Hòa	Bình	ECO 152 J	K17DCD3	0		0	0		0	0.0	Không	
62	171445021	Ngô Thị Hương	Bình	ECO 152 K	K17DCD3	8		7	4.2		4.2	5.0	Năm	
63	171445022	Trần Thị Phương	Cẩm	ECO 152 K	K17DCD3	10		9	7.6		7.8	8.2	Tám Phẩy Hai	
64	171445037	Lê Minh	Hải	ECO 152 K	K17DCD3	4		8	6.6		6	6.2	Sáu Phẩy Hai	
65	171445062	Lưu Thị	Hường	ECO 152 K	K17DCD3	9		8	7.2		5	6.3	Sáu Phẩy Ba	
66	171448715	Mai Thị	Minh	ECO 152 K	K17DCD3	7		7	4.2		2.2	0.0	Không	
67	171448721	Lê Thị	Ngọc	ECO 152 K	K17DCD3	10		9	5.6		7.6	7.7	Bảy Phẩy Bảy	
68	171445133	Trần Thị Thanh	Tâm	ECO 152 K	K17DCD3	8		9	8		3.7	0.0	Không	
69	171445140	Trần Thị Kim	Thảo	ECO 152 K	K17DCD3	6		7	6.2		3.3	0.0	Không	
70	171445147	Nguyễn Đắc	Thịnh	ECO 152 K	K17DCD3	5		8	7.6		9.4	8.4	Tám Phẩy Bốn	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K17 ECO 152
MÔN: CĂN BẢN KINH TẾ VĨ MÔ* SỐ TÍN CHỈ: 3
MÃ MÔN : ECO 152 Học kỳ : 3
Thời gian : 09h30 - 22/12/2012 **Lần thi : 1**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP & KTHP						ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
						A	P	L	M	I	F			
						10%	0%	15%	20%	0%	55%	SỐ	CHỮ	
71	171445181	Cao Thị Hà	Trang	ECO 152 K	K17DCD3	1		0	0		6.2	3.5	Ba Phẩy Năm	
72	171445182	Nguyễn Đăng	Triệu	ECO 152 K	K17DCD3	0		7	0		6.4	4.6	Bốn Phẩy Sáu	
73	171445183	Phan Thị Thu	Trinh	ECO 152 K	K17DCD3	10		7	5.4		4.7	5.7	Năm Phẩy Bảy	
74	171445205	Vũ Hoàng	Vy	ECO 152 K	K17DCD3	4		8	2		5	4.8	Bốn Phẩy Tám	
75	171445207	Phạm Thị Yến	Xuân	ECO 152 K	K17DCD3	9		8	8		5.6	6.8	Sáu Phẩy Tám	
76	171445073	Trần Thị	Lai	ECO 152 O	K17DCD3	9.2		8	8.5		9	8.8	Tám Phẩy Tám	
77	171448722	Nguyễn Thị	Minh	ECO 152 O	K17DCD3	9.2		8	9		5	6.7	Sáu Phẩy Bảy	
78	171445097	Hồ Thị Hiền	My	ECO 152 O	K17DCD3	9.2		8	8		6.5	7.3	Bảy Phẩy Ba	
79	171445122	Lê Thị	Phượng	ECO 152 O	K17DCD3	8		7	8		5	6.2	Sáu Phẩy Hai	
80	171445194	Trần Thị Tố	Uyên	ECO 152 O	K17DCD3	8.6		0	8		5	5.2	Năm Phẩy Hai	
81	171445013	Nguyễn Thị Thành	Anh	ECO 152 P	K17DCD3	9.6		7.5	8.5		6.5	7.4	Bảy Phẩy Bốn	
82	171445014	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	ECO 152 P	K17DCD3	0		5	6		1	0.0	Không	
83	171445050	Lê	Hoàn	ECO 152 P	K17DCD3	0		0	0		P	0.0	Không	*NỢ HP*
84	171445085	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	ECO 152 P	K17DCD3	9.2		8	7		6	6.8	Sáu Phẩy Tám	
85	171445134	Nguyễn Nguyên	Thạch	ECO 152 P	K17DCD3	9.2		8	8.5		3	0.0	Không	
86	171448716	Phạm Thị Thùy	Trâm	ECO 152 P	K17DCD3	9.2		8	9		3	0.0	Không	
87	171445074	Trần Thị Thanh	Lan	ECO 152 Q	K17DCD3	6.6		6	8		5.5	6.2	Sáu Phẩy Hai	
88	171445090	Võ Thị Cam	Ly	ECO 152 J	K17DCD4	9		8	7.8		3.6	0.0	Không	
89	171448723	Huỳnh Thị	Nhật	ECO 152 J	K17DCD4	9		8	7.4		7.3	7.6	BảyPhẩy Sáu	
90	171445124	Nguyễn Thị Như	Quy	ECO 152 J	K17DCD4	9		8	7.6		4.4	6.0	Sáu	
91	171445148	Nguyễn Huy	Thịnh	ECO 152 J	K17DCD4	0		0	0		V	0.0	Không	
92	171448709	Nguyễn Thị Phương	Hồng	ECO 152 K	K17DCD4	10		9	6.8		8.6	8.4	Tám Phẩy Bốn	
93	171445076	Trần Thị Mỹ	Lệ	ECO 152 K	K17DCD4	8		9	5		2.9	0.0	Không	
94	171445162	Trương Hồng	Thủy	ECO 152 K	K17DCD4	10		9	9		7.4	8.2	Tám Phẩy Hai	
95	171445016	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	ECO 152 O	K17DCD4	6		7	6		5.2	5.7	Năm Phẩy Bảy	
96	171445017	Nguyễn Thị Ngọc	Bạch	ECO 152 O	K17DCD4	9.6		8	9		5	6.7	Sáu Phẩy Bảy	
97	171445018	Trương Thị Ngọc	Bích	ECO 152 O	K17DCD4	9.2		8	8.5		6	7.1	Bảy Phẩy Một	
98	171445028	Nguyễn Hữu	Đại	ECO 152 O	K17DCD4	9.2		8	7.5		7.5	7.7	Bảy Phẩy Bảy	
99	171445030	Nguyễn Dương Minh	Đức	ECO 152 O	K17DCD4	3.6		0	7		3	0.0	Không	
100	171445040	Trần Thị Diệp	Hằng	ECO 152 O	K17DCD4	0		0	0		0	0.0	Không	*NỢ HP*
101	171445054	Nguyễn Đình	Huân	ECO 152 O	K17DCD4	9.2		7	8.5		7	7.5	Bảy Phẩy Năm	
102	171445064	Sử Triều	Huyên	ECO 152 O	K17DCD4	8.2		7	7.5		5	6.1	Sáu Phẩy Một	
103	161156371	Phan Nhật	Khánh	ECO 152 O	K17DCD4	0		0	0		V	0.0	Không	
104	171445078	Thân Nhật Khánh	Liên	ECO 152 O	K17DCD4	9.2		8	8.5		4.5	6.3	Sáu Phẩy Ba	
105	161446872	Nguyễn Văn Thành	Nhân	ECO 152 O	K17DCD4	0		0	0		3	0.0	Không	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K17 ECO 152
MÔN: CĂN BẢN KINH TẾ VĨ MÔ* SỐ TÍN CHỈ: 3
MÃ MÔN : ECO 152 Học kỳ : 3
Thời gian : 09h30 - 22/12/2012 **Lần thi : 1**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP & KTHP						ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
						A	P	L	M	I	F			
						10%	0%	15%	20%	0%	55%	SỐ	CHỮ	
106	171445113	Nguyễn Thị Ny	Ny	ECO 152 O	K17DCD4	8.2		7.5	8		7	7.4	Bảy Phẩy Bốn	
107	171445114	Phạm Thị	Ny	ECO 152 O	K17DCD4	9.2		7.5	8.5		6.5	7.3	Bảy Phẩy Ba	
108	171445137	Huỳnh Thị	Thành	ECO 152 O	K17DCD4	9.2		7	8		7.5	7.7	Bảy Phẩy Bảy	
109	171445161	Trương Thị	Thủy	ECO 152 O	K17DCD4	9.2		7.5	8.5		6	7.0	Bảy	
110	171445172	Đặng Thị Bích	Trâm	ECO 152 O	K17DCD4	9.6		8	9		5.5	7.0	Bảy	
111	171445173	Trần Thị Nguyên	Trâm	ECO 152 O	K17DCD4	9.2		7.5	8		5.5	6.7	Sáu Phẩy Bảy	
112	171445174	Nguyễn Thị Bích	Trâm	ECO 152 O	K17DCD4	0		0	0		V	0.0	Không	
113	171448708	Phạm Thị Thu	Trang	ECO 152 O	K17DCD4	9.6		7	8.5		7	7.6	BảyPhẩy Sáu	
114	171445186	Nguyễn Đoàn Thanh	Trúc	ECO 152 O	K17DCD4	7.6		7	7		5	6.0	Sáu	
115	171445196	Dương Thị Cẩm	Vân	ECO 152 O	K17DCD4	9.6		8	8		7.5	7.9	Bảy Phẩy Chín	
116	171445197	Đinh Thị Hồng	Vân	ECO 152 O	K17DCD4	9.2		7	7		3	0.0	Không	
117	171445198	Nguyễn Thị Tường	Vi	ECO 152 O	K17DCD4	9.2		7.5	9		2	0.0	Không	
118	161446337	Trần Lê Thanh	Yên	ECO 152 O	K17DCD4	8.6		7	8.5		2	0.0	Không	
119	171445208	Nguyễn Thị Hải	Yến	ECO 152 O	K17DCD4	9.2		8	8		2	0.0	Không	
120	171445053	Lê Thị	Hồng	ECO 152 P	K17DCD4	9.2		7.5	8.5		4	5.9	Năm Phẩy Chín	
121	171445126	Trần Thị Kim	Quyên	ECO 152 P	K17DCD4	9.2		8	8		5.5	6.7	Sáu Phẩy Bảy	
122	161446071	Lê Thị Phương	Dung	ECO 152 Q	K17DCD4	7.6		7	6.5		3	0.0	Không	
123	161446165	Nguyễn Ngọc	My	ECO 152 Q	K17DCD4	8.2		8	6.5		1	0.0	Không	
124	171575572	Lê Vĩnh Sa	Ly	ECO 152 R	K17DCD4	9.2		8	8		7.5	7.8	Bảy Phẩy Tám	
125	161326742	Trần Đình	Thành	ECO 152 K	K17KCD	8		8	5.8		5.9	6.4	Sáu Phẩy Bốn	
126	171326017	Trần Thị Tuyết	Nga	ECO 152 K	K17KCD1	10		9	8.2		6.1	7.3	Bảy Phẩy Ba	
127	171325915	Nguyễn Thị Châu	Hân	ECO 152 O	K17KCD1	5.4		0	7		4	4.1	Bốn Phẩy Một	
128	171325955	Trần Thị Thùy	Hương	ECO 152 O	K17KCD1	9.6		8	8		5	6.5	Sáu Phẩy Năm	
129	171325971	Lý Thị Bích	Lâm	ECO 152 O	K17KCD1	9.2		8	8.5		4.5	6.3	Sáu Phẩy Ba	
130	171326137	Đặng Thị Thanh	Thúy	ECO 152 O	K17KCD1	8		8	8		5.5	6.6	Sáu Phẩy Sáu	
131	161325750	Nguyễn Thị Huỳnh	Trang	ECO 152 O	K17KCD1	9.2		7	8.5		5	6.4	Sáu Phẩy Bốn	
132	171328796	Võ Thuỳ	Linh	ECO 152 Q	K17KCD1	8.2		7	9		4	5.9	Năm Phẩy Chín	
133	171326049	Lê Thị	Nhơn	ECO 152 Q	K17KCD1	9.2		7.5	7		8	7.8	Bảy Phẩy Tám	
134	171325852	Diệp Thị Kiều	Anh	ECO 152 R	K17KCD1	0		0	0		3	0.0	Không	
135	171325860	Phan Thế	Anh	ECO 152 R	K17KCD1	9.2		7.5	7.5		3	0.0	Không	
136	171325875	Phạm Quang	Chức	ECO 152 R	K17KCD1	9.2		7.5	7.5		7.5	7.7	Bảy Phẩy Bảy	
137	171325883	Nguyễn Đức	Đạt	ECO 152 R	K17KCD1	9.2		7.5	8.5		7	7.6	BảyPhẩy Sáu	
138	171325891	Lê Đình Minh	Đức	ECO 152 R	K17KCD1	8.2		7	7.5		6	6.7	Sáu Phẩy Bảy	
139	171325899	Nguyễn Đăng	Dũng	ECO 152 R	K17KCD1	9.2		7.5	8.5		8	8.1	Tám Phẩy Một	
140	171325939	Trần Thị	Hoài	ECO 152 R	K17KCD1	9.2		8	7.5		6	6.9	Sáu Phẩy Chín	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K17 ECO 152
MÔN: CĂN BẢN KINH TẾ VĨ MÔ* SỐ TÍN CHỈ: 3
MÃ MÔN : ECO 152 Học kỳ : 3
Thời gian : 09h30 - 22/12/2012 **Lần thi : 1**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP & KTHP						ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
						A	P	L	M	I	F			
						10%	0%	15%	20%	0%	55%	SỐ	CHỮ	
141	171325947	Nguyễn Công Việt	Huân	ECO 152 R	K17KCD1	7.6		7	7.5		7	7.2	Bảy Phẩy Hai	
142	161326579	Phạm Quốc	Huy	ECO 152 R	K17KCD1	6.6		6.5	7.5		7	7.0	Bảy	
143	171326010	Nguyễn Thanh	Minh	ECO 152 R	K17KCD1	9.2		7.5	8		2.5	0.0	Không	
144	171326025	Phạm Thị Như	Ngọc	ECO 152 R	K17KCD1	9.2		7.5	7		7.5	7.6	BảyPhẩy Sáu	
145	171326041	Bùi Thị Hoàng	Nhật	ECO 152 R	K17KCD1	7.6		7	7.5		6	6.6	Sáu Phẩy Sáu	
146	161325536	Nguyễn Thảo Uyên	Nhi	ECO 152 R	K17KCD1	0		0	0		6	3.3	Ba Phẩy Ba	
147	171326065	Lê Hoàng	Phong	ECO 152 R	K17KCD1	9.2		7	8		5	6.3	Sáu Phẩy Ba	
148	171326081	Nguyễn Thị Quỳnh	Quyên	ECO 152 R	K17KCD1	9.6		8	7.5		3	0.0	Không	
149	171328789	Nguyễn Thị Phương	Thảo	ECO 152 R	K17KCD1	9.2		7.5	6.5		8	7.7	Bảy Phẩy Bảy	
150	161327519	Hồ Văn	Tiến	ECO 152 R	K17KCD1	7.6		7	8		2	0.0	Không	
151	171326153	Lưu Thị Thanh	Trang	ECO 152 R	K17KCD1	9.2		8	7.5		6	6.9	Sáu Phẩy Chín	
152	171326169	Đặng Thị Huyền	Trang	ECO 152 R	K17KCD1	9.2		7.5	8		5	6.4	Sáu Phẩy Bốn	
153	171326177	Lê Thị Phương	Trinh	ECO 152 R	K17KCD1	9.2		8	7.5		6	6.9	Sáu Phẩy Chín	
154	171326170	Võ Thị Thúy	Trang	ECO 152 I	K17KCD2	9		9	8.5		6	7.3	Bảy Phẩy Ba	
155	171325908	Trương Thị Thu	Hà	ECO 152 J	K17KCD2	8		8.5	5		5.3	6.0	Sáu	
156	171326082	Phan Thị Hoa	Quyên	ECO 152 J	K17KCD2	10		8.5	7.4		7.8	8.0	Tám	
157	171325964	Phạm Thị Khánh	Huyền	ECO 152 K	K17KCD2	9		9	7.6		5.9	7.0	Bảy	
158	171325996	Ngô Thị	Loan	ECO 152 K	K17KCD2	10		9	5.8		5.2	6.4	Sáu Phẩy Bốn	
159	171326026	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	ECO 152 K	K17KCD2	8		9	7		6.8	7.3	Bảy Phẩy Ba	
160	161157615	Trần Phước	Thắng	ECO 152 K	K17KCD2	2		0	0		V	0.0	Không	
161	171328788	Lê Thị Trà	My	ECO 152 O	K17KCD2	8.8		7	8		5	6.3	Sáu Phẩy Ba	
162	171325910	Hồ Thị Thu	Hà	ECO 152 P	K17KCD2	9.2		8	8.5		5.5	6.8	Sáu Phẩy Tám	
163	171325916	Phạm Ngọc	Hân	ECO 152 P	K17KCD2	9.2		7.5	8.5		2.5	0.0	Không	
164	171325924	Nguyễn Thị	Hiên	ECO 152 P	K17KCD2	9.2		8	8		4.5	6.2	Sáu Phẩy Hai	
165	171325948	Đặng Thị	Huế	ECO 152 P	K17KCD2	9.2		7	8.5		7	7.5	Bảy Phẩy Năm	
166	171326034	Trần Thị	Nguyệt	ECO 152 P	K17KCD2	9.2		8	8		5	6.5	Sáu Phẩy Năm	
167	171326074	Nguyễn Thị Anh	Phương	ECO 152 P	K17KCD2	9.2		8	8		4	5.9	Năm Phẩy Chín	
168	171328803	Ngô Thị Như	Quỳnh	ECO 152 P	K17KCD2	9.2		8	8.5		7.5	7.9	Bảy Phẩy Chín	
169	171325884	Trần Thị Hồng	Diễm	ECO 152 Q	K17KCD2	7.6		7	6		7	6.9	Sáu Phẩy Chín	
170	171325956	Nguyễn Thị Thanh	Hương	ECO 152 Q	K17KCD2	9.2		7	7		7	7.2	Bảy Phẩy Hai	
171	171326018	Trần Thị Hằng	Nga	ECO 152 Q	K17KCD2	8.2		8	6		5	6.0	Sáu	
172	171326130	Tạ Thiên Hoài	Thương	ECO 152 Q	K17KCD2	9.2		7.5	6		6.5	6.8	Sáu Phẩy Tám	
173	171328806	Trương Thị Khánh	Vân	ECO 152 Q	K17KCD2	0		0	0		V	0.0	Không	
174	171325869	Nguyễn Thị Như	Can	ECO 152 R	K17KCD2	9.6		8	8.5		6	7.2	Bảy Phẩy Hai	
175	171325932	Lê Thị	Hiển	ECO 152 R	K17KCD2	9.2		8	7		6	6.8	Sáu Phẩy Tám	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K17 ECO 152
MÔN: CĂN BẢN KINH TẾ VĨ MÔ* SỐ TÍN CHỈ: 3
MÃ MÔN : ECO 152 Học kỳ : 3
Thời gian : 09h30 - 22/12/2012 **Lần thi : 1**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP & KTHP						ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
						A	P	L	M	I	F			
						10%	0%	15%	20%	0%	55%	SỐ	CHỮ	
176	171325940	Bạch Thị Thúy	Hoài	ECO 152 R	K17KCD2	9.6		7	9		8	8.2	Tám Phẩy Hai	
177	171326004	Huỳnh Thị Hải	Lý	ECO 152 R	K17KCD2	9.2		8	6.5		7	7.3	Bảy Phẩy Ba	
178	171575587	Nguyễn Thị Thu	Nga	ECO 152 R	K17KCD2	8.2		7.5	6.5		4	5.4	Năm Phẩy Bốn	
179	171326050	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhu	ECO 152 R	K17KCD2	8.2		7	9		5.5	6.7	Sáu Phẩy Bảy	
180	171326138	Phan Thị	Thúy	ECO 152 R	K17KCD2	9.2		7.5	9		8	8.2	Tám Phẩy Hai	
181	171328798	Trương Thành	Dũng	ECO 152 I	K17KCD3	8		9	7.5		1	0.0	Không	
182	171325909	Nguyễn Thiện Thủy	Hà	ECO 152 J	K17KCD3	9		8.8	9		5	6.8	Sáu Phẩy Tám	
183	171325973	Nguyễn Thị	Lan	ECO 152 J	K17KCD3	8		8.5	9		5.8	7.1	Bảy Phẩy Một	
184	171326019	Phạm Thị Thanh	Ngà	ECO 152 J	K17KCD3	10		8.5	8.6		6.3	7.5	Bảy Phẩy Năm	
185	171326027	Lê Thị Kim	Ngọc	ECO 152 J	K17KCD3	8		8.5	9		7.6	8.1	Tám Phẩy Một	
186	171326043	Phạm Thị Phương	Nhi	ECO 152 J	K17KCD3	10		8.5	9		7.8	8.4	Tám Phẩy Bốn	
187	161325628	Lê Hồng	Sơn	ECO 152 J	K17KCD3	10		8	8.2		4.9	6.5	Sáu Phẩy Năm	
188	171328828	Nguyễn Thị Phương	Trà	ECO 152 J	K17KCD3	10		8.5	7.4		4.6	6.3	Sáu Phẩy Ba	
189	171329002	Đặng Quốc	Cường	ECO 152 K	K17KCD3	0		0	0		P	0.0	Không	*NỢ HP*
190	171325941	Trần Thị	Hoài	ECO 152 K	K17KCD3	8		8.5	8.8		6	7.1	Bảy Phẩy Một	
191	171325957	Trần Thị Mai	Hương	ECO 152 K	K17KCD3	4		8.5	6.6		5.5	6.0	Sáu	
192	171325965	Dương Thị Thanh	Huyền	ECO 152 K	K17KCD3	10		8.8	5.2		9.4	8.5	Tám Phẩy Năm	
193	171325981	Lê Thị Thuỳ	Linh	ECO 152 K	K17KCD3	8		8.5	8		7	7.5	Bảy Phẩy Năm	
194	171325997	Đỗ Thị	Lợi	ECO 152 K	K17KCD3	8		8.5	4.2		4.4	5.3	Năm Phẩy Ba	
195	171326107	Ngô Thị Thu	Thảo	ECO 152 K	K17KCD3	10		8.5	8.2		6.1	7.3	Bảy Phẩy Ba	
196	171326123	Lê Thị Lệ	Thu	ECO 152 K	K17KCD3	10		9	5.8		5.4	6.5	Sáu Phẩy Năm	
197	171328807	Dương Thị	Hạnh	ECO 152 P	K17KCD3	9.6		8	9		4	6.2	Sáu Phẩy Hai	
198	171328808	Dương Thị	Hoa	ECO 152 P	K17KCD3	9.2		8	8		9	8.7	Tám Phẩy Bảy	
199	171325933	Phan Quyết	Hiếu	ECO 152 R	K17KCD3	9.2		7.5	7.5		4	5.7	Năm Phẩy Bảy	
200	171326124	Phan Thị Minh	Thư	ECO 152 I	K17KCD4	9.5		9	8		6	7.2	Bảy Phẩy Hai	
201	171325990	Lưu Nhật	Linh	ECO 152 P	K17KCD4	8.2		7.5	7.5		3	0.0	Không	
202	171326108	Nguyễn Thị Thu	Thảo	ECO 152 P	K17KCD4	8.2		7.5	8		6.5	7.1	Bảy Phẩy Một	
203	171325871	Bùi Quang	Chánh	ECO 152 R	K17KCD4	8.8		7	6.5		5	6.0	Sáu	
204	161325256	Lê Việt	Cường	ECO 152 R	K17KCD4	9.2		7.5	9		1.5	0.0	Không	
205	171325998	Nguyễn Văn	Lương	ECO 152 R	K17KCD4	0		0	0		6	3.3	Ba Phẩy Ba	
206	171328818	Trần Thị Thanh	Vân	ECO 152 K	K17KCD5	9		8.5	4.6		6.2	6.5	Sáu Phẩy Năm	
207	171325903	Nguyễn Ngọc	Duyên	ECO 152 O	K17KCD5	9.2		7.5	9.5		6.5	7.5	Bảy Phẩy Năm	
208	171325967	Trần Thị Anh	Khuê	ECO 152 P	K17KCD5	9.2		8	8.5		8	8.2	Tám Phẩy Hai	
209	171325991	Phạm Thùy	Linh	ECO 152 P	K17KCD5	9.2		7.5	8.5		4.5	6.2	Sáu Phẩy Hai	
210	171326013	Đỗ Thị Ngọc	Na	ECO 152 P	K17KCD5	9.2		7	8.5		7	7.5	Bảy Phẩy Năm	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K17 ECO 152
MÔN: CĂN BẢN KINH TẾ VĨ MÔ* SỐ TÍN CHỈ: 3
MÃ MÔN : ECO 152 Học kỳ : 3
Thời gian : 09h30 - 22/12/2012 **Lần thi : 1**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP & KTHP						ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
						A	P	L	M	I	F			
						10%	0%	15%	20%	0%	55%	SỐ	CHỮ	
211	171326109	Trần Thị Thanh	Thảo	ECO 152 P	K17KCD5	9.2		8	8.5		6	7.1	Bảy Phẩy Một	
212	171328820	Lê Thị	Làm	ECO 152 R	K17KCD5	9.6		8	8.5		5	6.6	Sáu Phẩy Sáu	
213	171325872	Nguyễn Thị Giang	Châu	ECO 152 J	K17KCD6	6		8.5	7		6.5	6.9	Sáu Phẩy Chín	
214	171325912	Phạm Thị	Hải	ECO 152 J	K17KCD6	6		8.5	7		5	6.0	Sáu	
215	171326174	Nguyễn Việt	Trinh	ECO 152 J	K17KCD6	10		8.5	8.2		4.2	6.2	Sáu Phẩy Hai	
216	171326046	Phạm Thị	Nhi	ECO 152 O	K17KCD6	9.2		8	8.5		7	7.7	Bảy Phẩy Bảy	
217	171328812	Nguyễn Thị	Hậu	ECO 152 P	K17KCD6	8.6		7.5	7		2.5	0.0	Không	
218	171325928	Hồ Thị Ngọc	Hiền	ECO 152 P	K17KCD6	9.2		8	8		4	5.9	Năm Phẩy Chín	
219	171325936	Vũ Thị Khánh	Hoà	ECO 152 P	K17KCD6	0		0	0		2	0.0	Không	
220	171325960	Hồ Thị	Hương	ECO 152 P	K17KCD6	0		0	0		V	0.0	Không	
221	171326094	Nguyễn Cao Minh	Sương	ECO 152 P	K17KCD6	9.2		7	8		2.5	0.0	Không	
222	171326110	Ngô Thị Thanh	Thảo	ECO 152 P	K17KCD6	9.2		8	7		2	0.0	Không	
223	171326118	Ngô Thị Thu	Thảo	ECO 152 P	K17KCD6	8.2		7.5	7		3	0.0	Không	
224	171328829	Lê Thị Bảo	Yên	ECO 152 P	K17KCD6	9.2		7	7.5		6	6.8	Sáu Phẩy Tám	
225	171326078	Hồ Thị Kim	Phượng	ECO 152 Q	K17KCD6	6.2		6	7		4	5.1	Năm Phẩy Một	
226	171326182	Mai Xuân Hoàng	Tuấn	ECO 152 Q	K17KCD6	7.6		7	7		4	5.4	Năm Phẩy Bốn	
227	171325857	Vũ Hồng	Anh	ECO 152 R	K17KCD6	9.6		8	7		7	7.4	Bảy Phẩy Bốn	
228	171325896	Nguyễn Thị	Dung	ECO 152 R	K17KCD6	9.2		8	6.5		6	6.7	Sáu Phẩy Bảy	
229	171325968	Phan Thị Bích	Khuyên	ECO 152 R	K17KCD6	9.2		7.5	6.5		6	6.6	Sáu Phẩy Sáu	
230	171325976	Trần Thị Hồng	Liên	ECO 152 R	K17KCD6	9.2		7.5	7.5		6	6.8	Sáu Phẩy Tám	
231	171326070	Võ Bảo Quỳnh	Phương	ECO 152 R	K17KCD6	7.6		7	6.5		6	6.4	Sáu Phẩy Bốn	
232	171326102	Lê Thị Vy	Thảo	ECO 152 R	K17KCD6	9.2		7.5	8		5.5	6.7	Sáu Phẩy Bảy	
233	171326134	Châu Thị	Thuỷ	ECO 152 R	K17KCD6	9.2		8	8		4	5.9	Năm Phẩy Chín	
234	171326158	Đoàn Thị Hoài	Trang	ECO 152 R	K17KCD6	9.2		7.5	7.5		4.5	6.0	Sáu	
235	171326190	Nguyễn Thị Thanh	Vân	ECO 152 R	K17KCD6	9.2		8	7.5		5	6.4	Sáu Phẩy Bốn	
236	171326103	Trương Thị Thạch	Thảo	ECO 152 J	K17KCD7	2		0	0		V	0.0	Không	
237	171325929	Huỳnh Thị	Hiền	ECO 152 K	K17KCD7	10		8	7.4		3	0.0	Không	
238	171326207	Hồ Thị Như	Ý	ECO 152 K	K17KCD7	10		8	5.2		6.1	6.6	Sáu Phẩy Sáu	
239	171325858	Võ Nguyên Hồng	Anh	ECO 152 O	K17KCD7	9.6		8	8		8.1	8.2	Tám Phẩy Hai	
240	161446757	Hồ Thị Xuân	Đào	ECO 152 O	K17KCD7	9.2		8	8		7.5	7.8	Bảy Phẩy Tám	
241	171325897	Bùi Thị Phương	Dung	ECO 152 O	K17KCD7	8.8		7.5	7.5		4	5.7	Năm Phẩy Bảy	
242	171325945	Hoàng Thị	Hồng	ECO 152 O	K17KCD7	9.2		8	8		7	7.6	BảyPhẩy Sáu	
243	171325993	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	ECO 152 O	K17KCD7	9.2		8	8.5		6	7.1	Bảy Phẩy Một	
244	171326001	Lê Thị	Ly	ECO 152 O	K17KCD7	9.2		8	8		6.5	7.3	Bảy Phẩy Ba	
245	171326033	Phạm Thị	Nguyệt	ECO 152 O	K17KCD7	9.6		8	8		7.5	7.9	Bảy Phẩy Chín	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K17 ECO 152
MÔN: CĂN BẢN KINH TẾ VĨ MÔ* SỐ TÍN CHỈ: 3
MÃ MÔN : ECO 152 Học kỳ : 3
Thời gian : 09h30 - 22/12/2012 **Lần thi : 1**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP & KTHP						ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
						A	P	L	M	I	F			
						10%	0%	15%	20%	0%	55%	SỐ	CHỮ	
246	171326039	Dương Thị Thanh	Nhàn	ECO 152 O	K17KCD7	9.2		8	8		7	7.6	BảyPhẩy Sáu	
247	171326047	Nguyễn Thị Hà	Nhi	ECO 152 O	K17KCD7	9.2		7.5	8.5		7	7.6	BảyPhẩy Sáu	
248	171326063	Võ Thị Kiều	Oanh	ECO 152 O	K17KCD7	0		0	0		P	0.0	Không	*NỢ HP*
249	171326071	Nguyễn Hoàng	Phương	ECO 152 O	K17KCD7	9.2		7.5	8		2.5	0.0	Không	
250	171328805	Nguyễn Thị Thu	Phương	ECO 152 O	K17KCD7	9.2		7.5	8		8	8.0	Tám	
251	171326127	Phạm Thị	Thuận	ECO 152 O	K17KCD7	9.2		7	9		7	7.6	BảyPhẩy Sáu	
252	171326135	Trần Thị	Thúy	ECO 152 O	K17KCD7	9.2		8	9.5		2.5	0.0	Không	
253	171326175	Lê Thị Mỹ	Trinh	ECO 152 O	K17KCD7	9.2		7	8.5		7.5	7.8	Bảy Phẩy Tám	
254	171326199	Mai Thị Thanh	Vinh	ECO 152 O	K17KCD7	9.2		7.5	9		4	6.0	Sáu	
255	171325866	Nguyễn Ngọc	Bảo	ECO 152 P	K17KCD7	9.2		7.5	8		2	0.0	Không	
256	171326208	Hồ Thị Như	Ý	ECO 152 J	K17KCD8	7		9	7.8		4	5.8	Năm Phẩy Tám	
257	171326176	Phạm Thị Việt	Trinh	ECO 152 K	K17KCD8	8		8	8		7	7.5	Bảy Phẩy Năm	
258	171326184	Phạm Lê Ngọc	Tuyền	ECO 152 K	K17KCD8	10		8	6.2		5.2	6.3	Sáu Phẩy Ba	
259	171135798	Lê Thế	Nam	ECO 152 O	K17KCD8	0		0	0		V	0.0	Không	
260	161215081	Lê Nguyễn Hoàng	Anh	ECO 152 P	K17KCD8	9		7	8.5		4.5	6.1	Sáu Phẩy Một	
261	171325938	Trần Thị	Hòa	ECO 152 P	K17KCD8	9.2		8	7.5		5	6.4	Sáu Phẩy Bốn	
262	171326024	Nguyễn Thị Thanh	Ngọc	ECO 152 P	K17KCD8	8.2		7	8.5		7	7.4	Bảy Phẩy Bốn	
263	171326032	Hoàng Phan Hương	Nguyên	ECO 152 P	K17KCD8	8.2		7.5	8.5		5.5	6.7	Sáu Phẩy Bảy	
264	171326040	Mai Thị Hồng	Nhân	ECO 152 P	K17KCD8	8		7	8.5		4	5.8	Năm Phẩy Tám	
265	171326056	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	ECO 152 P	K17KCD8	9.2		8	8.5		3	0.0	Không	
266	161326741	Phan Nguyễn Nhật	Phượng	ECO 152 P	K17KCD8	8.2		7	9		2	0.0	Không	
267	171328795	Nguyễn Thị Kim	Quệ	ECO 152 P	K17KCD8	9.2		7.5	8		2	0.0	Không	
268	171328790	Lê Thị Thiên	Tân	ECO 152 P	K17KCD8	9.2		8	8		7	7.6	BảyPhẩy Sáu	
269	171326104	Nguyễn Viết Lan	Thảo	ECO 152 P	K17KCD8	9.2		8	7.5		5	6.4	Sáu Phẩy Bốn	
270	171325867	Lê Văn	Bình	ECO 152 R	K17KCD8	9.6		8	8		5	6.5	Sáu Phẩy Năm	
271	171325882	Nguyễn Duy	Đạt	ECO 152 R	K17KCD8	9.2		7.5	7		5.5	6.5	Sáu Phẩy Năm	
272	171328787	Trần Quang	Đô	ECO 152 R	K17KCD8	9.2		7	7		6	6.7	Sáu Phẩy Bảy	
273	171325898	Nguyễn Quốc	Dũng	ECO 152 R	K17KCD8	9.2		7.5	7		4.5	5.9	Năm Phẩy Chín	
274	171325930	Lê Thị Thu	Hiền	ECO 152 R	K17KCD8	8.2		7.5	6.5		7	7.1	Bảy Phẩy Một	
275	171325986	Nguyễn Thị Diệu	Linh	ECO 152 R	K17KCD8	9.2		8	8.5		2	0.0	Không	
276	171326002	Nguyễn Thị Khánh	Ly	ECO 152 R	K17KCD8	8.2		8	7.5		6	6.8	Sáu Phẩy Tám	
277	171135803	Trần Tiến	Nhựt	ECO 152 R	K17KCD8	9.2		7.5	7.5		5.5	6.6	Sáu Phẩy Sáu	
278	171326088	Trần Thanh	Sâm	ECO 152 R	K17KCD8	9.2		8	7		7	7.4	Bảy Phẩy Bốn	
279	171326200	Bùi Tấn	Vĩnh	ECO 152 R	K17KCD8	0		6	6		4	4.3	Bốn Phẩy Ba	
280	162314780	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	ECO 152 I	K17KDN	0		0	0		V	0.0	Không	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K17 ECO 152
MÔN: CĂN BẢN KINH TẾ VĨ MÔ* SỐ TÍN CHỈ: 3
MÃ MÔN : ECO 152 Học kỳ : 3
Thời gian : 09h30 - 22/12/2012 **Lần thi : 1**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP & KTHP						ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
						A	P	L	M	I	F			
						10%	0%	15%	20%	0%	55%	SỐ	CHỮ	
281	172327999	Nguyễn Thị Thúy	Hà	ECO 152 I	K17KDN1	10		8.5	9.5		9	9.1	Chín Phẩy Một	
282	172328009	Nguyễn Thị Hồng	Hoa	ECO 152 I	K17KDN1	10		8.5	9.5		9	9.1	Chín Phẩy Một	
283	172328138	Nguyễn Thị Khánh	Vy	ECO 152 I	K17KDN1	10		8.5	9.5		8	8.6	Tám Phẩy Sáu	
284	172328093	Phạm Việt	Thắng	ECO 152 Q	K17KDN1	9.6		7.5	8		7.5	7.8	Bảy Phẩy Tám	
285	172328114	Đỗ Thị Thu	Thuyền	ECO 152 Q	K17KDN1	8.2		7	7		5	6.0	Sáu	
286	172328018	Nguyễn Thị	Huyền	ECO 152 R	K17KDN1	9.2		8	8.5		6.5	7.4	Bảy Phẩy Bốn	
287	172328084	Mai	Sao	ECO 152 R	K17KDN1	9.6		7.5	9		9	8.8	Tám Phẩy Tám	
288	172329031	Phạm Thị Phương	Thảo	ECO 152 R	K17KDN1	9.2		8	9		7	7.8	Bảy Phẩy Tám	
289	172328108	Đặng Thị	Thuỷ	ECO 152 R	K17KDN1	9.6		8	9		8	8.4	Tám Phẩy Bốn	
290	172327980	Trần Thị Thùy	Vân	ECO 152 K	K17KDN2	9		8.2	7.2		6.2	7.0	Bảy	
291	172328073	Nguyễn Thị Xuân	Phương	ECO 152 P	K17KDN2	8.2		7.5	7.5		8	7.8	Bảy Phẩy Tám	
292	172328082	Vũ Trần Vi	Sa	ECO 152 P	K17KDN2	9.2		8	8		8	8.1	Tám Phẩy Một	
293	172328109	Tô Thị Thanh	Thúy	ECO 152 P	K17KDN2	9.2		8	7.5		5.5	6.6	Sáu Phẩy Sáu	
294	172328055	Võ Thị	Nhàn	ECO 152 Q	K17KDN2	8.6		7.5	8.5		5	6.4	Sáu Phẩy Bốn	
295	172328085	Đoàn Thị Kim	Sen	ECO 152 Q	K17KDN2	9.6		8	8		8.5	8.4	Tám Phẩy Bốn	
296	172328091	Phạm Thị Thanh	Tâm	ECO 152 Q	K17KDN2	9.6		8	8.5		7.5	8.0	Tám	
297	172328112	Dương Như	Thủy	ECO 152 Q	K17KDN2	9.2		8	8		6	7.0	Bảy	
298	172327987	Võ Thị Thanh	Châu	ECO 152 J	K17KDN3	10		7.5	9		7.5	8.1	Tám Phẩy Một	
299	172328011	Lại Ngọc	Hoàng	ECO 152 J	K17KDN3	9		8	7.4		3.4	0.0	Không	
300	172328014	Nguyễn Thị Minh	Huệ	ECO 152 J	K17KDN3	10		8	7.8		8.1	8.2	Tám Phẩy Hai	
301	172328041	Nguyễn Lê	Na	ECO 152 J	K17KDN3	10		8	8.2		4.3	6.2	Sáu Phẩy Hai	
302	172328047	Bùi Thị Ánh	Ngọc	ECO 152 J	K17KDN3	10		8	8.2		9.6	9.1	Chín Phẩy Một	
303	172328083	Phạm Thị Thuỳ	Sanh	ECO 152 J	K17KDN3	7		7.5	9		5.8	6.8	Sáu Phẩy Tám	
304	172328101	Trần Thị Hoa	Thơm	ECO 152 J	K17KDN3	10		8	8.2		7.6	8.0	Tám	
305	172328107	Võ Thị	Thuý	ECO 152 J	K17KDN3	10		8	8.2		9.6	9.1	Chín Phẩy Một	
306	172328113	Nguyễn Thị	Thuyên	ECO 152 J	K17KDN3	10		7.5	8.2		5.6	6.8	Sáu Phẩy Tám	
307	172328125	Lê Thị	Tư	ECO 152 J	K17KDN3	0		0	0		P	0.0	Không	*NỢ HP*
308	172328934	Nguyễn Thị Thanh	Ngần	ECO 152 O	K17KDN3	9.2		8	8		8.5	8.4	Tám Phẩy Bốn	
309	172328068	Nguyễn Thị Kim	Nhung	ECO 152 P	K17KDN3	9.2		8	8		2.5	0.0	Không	
310	172328042	Phạm Thanh	Nam	ECO 152 Q	K17KDN3	7		6	8		5	6.0	Sáu	
311	172328098	Nguyễn Thị Phương	Thảo	ECO 152 Q	K17KDN3	9.6		8	8		6	7.1	Bảy Phẩy Một	
312	172328026	Võ Thị Hoài	Linh	ECO 152 J	K17KDN4	9		7.5	8.2		5.2	6.5	Sáu Phẩy Năm	
313	172327993	Hà Thị Minh	Diệu	ECO 152 Q	K17KDN4	8.2		7	8.5		6	6.9	Sáu Phẩy Chín	
314	172327995	Hoàng Thị Mỹ	Dung	ECO 152 Q	K17KDN4	9.2		8	8.5		6.5	7.4	Bảy Phẩy Bốn	
315	172328015	Huỳnh Thị Thiên	Hương	ECO 152 Q	K17KDN4	9.6		8	9		7	7.8	Bảy Phẩy Tám	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K17 ECO 152
MÔN: CĂN BẢN KINH TẾ VĨ MÔ* SỐ TÍN CHỈ: 3
MÃ MÔN : ECO 152 Học kỳ : 3
Thời gian : 09h30 - 22/12/2012 **Lần thi : 1**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP & KTHP						ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
						A	P	L	M	I	F			
						10%	0%	15%	20%	0%	55%	SỐ	CHỮ	
316	172328033	Phạm Thị Dịu	Ly	ECO 152 Q	K17KDN4	9.2		8	7.5		6	6.9	Sáu Phẩy Chín	
317	172328037	Nguyễn Thị Khánh	Minh	ECO 152 Q	K17KDN4	9.2		8	8.5		10	9.3	Chín Phẩy Ba	
318	172328038	Trần Thị Phương	Minh	ECO 152 Q	K17KDN4	9.2		8	8.8		7.5	8.0	Tám	
319	172328060	Nguyễn Thị	Nhớ	ECO 152 Q	K17KDN4	9.6		7.5	9		7	7.7	Bảy Phẩy Bảy	
320	172328079	Lê Hồng Nhật	Quyên	ECO 152 Q	K17KDN4	9.2		7.5	8		8.5	8.3	Tám Phẩy Ba	
321	172328115	Phan Thị Mỹ	Tiền	ECO 152 Q	K17KDN4	9.6		7.5	9		9	8.8	Tám Phẩy Tám	
322	172328140	Nguyễn Thị Hải	Yến	ECO 152 Q	K17KDN4	9.2		7.5	7.5		6	6.8	Sáu Phẩy Tám	
323	172528509	Nguyễn Tấn	Đức	ECO 152 J	K17KKT	10		8.5	8.2		8.8	8.8	Tám Phẩy Tám	
324	172338245	Nguyễn Ngọc	Phương	ECO 152 Q	K17KKT	9.2		8	6.5		7.5	7.5	Bảy Phẩy Năm	
325	162314752	Nguyễn Thành	Trung	ECO 152 R	K17KKT	9.2		7.5	8.5		5	6.5	Sáu Phẩy Năm	
326	172317763	Lê Thị Quỳnh	Trân	ECO 152 J	K17KKT1	9		8.8	9		7.1	7.9	Bảy Phẩy Chín	
327	172317767	Đoàn Quốc	Việt	ECO 152 K	K17KKT1	10		8	9.4		8.4	8.7	Tám Phẩy Bảy	
328	172317951	Đào Thiên	Thư	ECO 152 O	K17KKT1	9.2		7.5	8		8	8.0	Tám	
329	172317809	Ngô Thuỳ	Trang	ECO 152 P	K17KKT1	9.2		7.5	8.5		7.5	7.9	Bảy Phẩy Chín	
330	172317910	Hoàng Thị Thanh	Giang	ECO 152 Q	K17KKT1	9.2		7	9.5		8	8.3	Tám Phẩy Ba	
331	172317908	Trần Thị	Huyền	ECO 152 Q	K17KKT1	9.2		7.5	9		9	8.8	Tám Phẩy Tám	
332	172317813	Dương Thị	Lài	ECO 152 Q	K17KKT1	9.2		7	9		8	8.2	Tám Phẩy Hai	
333	172317904	Nguyễn Thị	Na	ECO 152 Q	K17KKT1	9.2		8	6.5		7.5	7.5	Bảy Phẩy Năm	
334	172317881	Phạm Tấn	Bằng	ECO 152 R	K17KKT1	9.6		8	9.5		8	8.5	Tám Phẩy Năm	
335	172317864	Trần Thanh	Cảnh	ECO 152 R	K17KKT1	8.8		7	9		7	7.6	BảyPhẩy Sáu	
336	172317800	Nguyễn Huy	Hoàng	ECO 152 R	K17KKT1	9.2		7	7		5	6.1	Sáu Phẩy Một	
337	172317882	Nguyễn Thị Mỹ	Liên	ECO 152 R	K17KKT1	9.6		7.5	10		10	9.6	Chín Phẩy Sáu	
338	162314607	Nguyễn Thị Thuỳ	Linh	ECO 152 R	K17KKT1	9.6		8	7.5		5	6.4	Sáu Phẩy Bốn	
339	172317950	Chu Thị Thảo	Linh	ECO 152 R	K17KKT1	9.6		7.5	7.5		9	8.5	Tám Phẩy Năm	
340	172317795	Nguyễn Hoàng	Ly	ECO 152 R	K17KKT1	9.6		8	8		8	8.2	Tám Phẩy Hai	
341	172317807	Dương Thanh	Sơn	ECO 152 R	K17KKT1	9.6		7.5	8.5		8.5	8.5	Tám Phẩy Năm	
342	162314686	Đinh Thị Thanh	Tâm	ECO 152 R	K17KKT1	9.6		7.5	7		8	7.9	Bảy Phẩy Chín	
343	172317838	Phạm Thị Thái	Thuỳ	ECO 152 R	K17KKT1	8.2		7	8		5.5	6.5	Sáu Phẩy Năm	
344	172317918	Trần Quang	Tình	ECO 152 R	K17KKT1	9.2		8	8		3	0.0	Không	
345	172317750	Nguyễn Văn	Trường	ECO 152 R	K17KKT1	9.6		7	7		7.5	7.5	Bảy Phẩy Năm	
346	172317863	Nguyễn Viết	Tùng	ECO 152 R	K17KKT1	9.2		7	7.5		8.5	8.1	Tám Phẩy Một	
347	172317756	Võ Như	Tài	ECO 152 I	K17KKT2	9		9.5	10		4.5	6.8	Sáu Phẩy Tám	
348	172317755	Nguyễn Hữu	Thiện	ECO 152 I	K17KKT2	10		9.5	9.5		5.5	7.4	Bảy Phẩy Bốn	
349	172317934	Đặng Hải	Tùng	ECO 152 I	K17KKT2	7.5		9.5	9.5		7	7.9	Bảy Phẩy Chín	
350	172317803	Lê Vũ	Hoàng	ECO 152 J	K17KKT2	0		0	0		P	0.0	Không	*NỢ HP*

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K17 ECO 152
MÔN: CĂN BẢN KINH TẾ VĨ MÔ* SỐ TÍN CHỈ: 3
MÃ MÔN : ECO 152 Học kỳ : 3
Thời gian : 09h30 - 22/12/2012 **Lần thi : 1**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP & KTHP						ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
						A	P	L	M	I	F			
						10%	0%	15%	20%	0%	55%	SỐ	CHỮ	
351	172317906	Lê Thị Hồng	Nhung	ECO 152 J	K17KKT2	9		9	9.4		6.8	7.9	Bảy Phẩy Chín	
352	172317937	Phan Ngọc Phương	Quỳnh	ECO 152 J	K17KKT2	10		8.5	9		7.8	8.4	Tám Phẩy Bốn	
353	172317902	Bùi Thị Đoan	Thục	ECO 152 J	K17KKT2	10		7.5	9.4		8.8	8.8	Tám Phẩy Tám	
354	172317945	Phạm Thị Hồng	Bé	ECO 152 K	K17KKT2	10		8.8	9.2		7.6	8.3	Tám Phẩy Ba	
355	172317912	Hoàng Đức Phương	Giang	ECO 152 K	K17KKT2	8		9	7.6		7.3	7.7	Bảy Phẩy Bảy	
356	172317769	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	ECO 152 K	K17KKT2	10		9	5.8		7	7.4	Bảy Phẩy Bốn	
357	172317736	Mai Văn	Mỹ	ECO 152 K	K17KKT2	10		9	8.4		8.8	8.9	Tám Phẩy Chín	
358	172317796	Lê Đỗ Hoài	Nam	ECO 152 K	K17KKT2	10		7	6.6		8.8	8.2	Tám Phẩy Hai	
359	172318918	Võ Thị Thanh	Nga	ECO 152 K	K17KKT2	10		9	9.8		8.8	9.2	Chín Phẩy Hai	
360	172317798	Nguyễn Thị Thuý	Ngọc	ECO 152 K	K17KKT2	10		8.8	7.6		8.8	8.7	Tám Phẩy Bảy	
361	172217231	Nguyễn Thành	Nhiên	ECO 152 K	K17KKT2	10		9	7.8		6.5	7.5	Bảy Phẩy Năm	
362	172317928	Nguyễn Ngọc	Quốc	ECO 152 K	K17KKT2	10		7	7.4		7.6	7.7	Bảy Phẩy Bảy	
363	172317886	Nguyễn Ngọc	Thái	ECO 152 K	K17KKT2	9		7	8.4		6	6.9	Sáu Phẩy Chín	
364	172317810	Bùi Văn	Toại	ECO 152 K	K17KKT2	10		9	8.6		9.4	9.2	Chín Phẩy Hai	
365	172317733	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	ECO 152 K	K17KKT2	10		8.8	7		9	8.7	Tám Phẩy Bảy	
366	172317789	Nguyễn Thị Minh	Thảo	ECO 152 Q	K17KKT2	8.6		7	7		7.5	7.4	Bảy Phẩy Bốn	
367	172317790	Nguyễn Hoàng Ngân	Giang	ECO 152 I	K17KKT4	9		9	8.5		5.5	7.0	Bảy	
368	172318925	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	ECO 152 I	K17KKT4	10		9	8.5		7	7.9	Bảy Phẩy Chín	
369	172317915	Nguyễn Lê Ánh	Tuyết	ECO 152 I	K17KKT4	10		9	8.5		8.8	8.9	Tám Phẩy Chín	
370	172318923	Trương Anh	Dũng	ECO 152 J	K17KKT4	8		9	9.8		9	9.1	Chín Phẩy Một	
371	172317927	Dương Viết	Quý	ECO 152 J	K17KKT4	10		9	7		7.3	7.8	Bảy Phẩy Tám	
372	172317973	Lê Thị Thanh	Thảo	ECO 152 J	K17KKT4	10		9	7.8		8.8	8.8	Tám Phẩy Tám	
373	172317961	Dượng Thị Ngọc	Phương	ECO 152 P	K17KKT4	7.6		7	7.5		7	7.2	Bảy Phẩy Hai	
374	172317921	Huỳnh Nguyễn Hạ	Vy	ECO 152 P	K17KKT4	6.6		7	7		5	5.9	Năm Phẩy Chín	
375	172317746	Hoàng Thị Mỹ	Trân	ECO 152 I	K17KKT5	10		9.5	9.5		7.3	8.3	Tám Phẩy Ba	
376	172317874	Đinh Thị Hoàng	Yến	ECO 152 J	K17KKT5	7		8.5	8		7.8	7.9	Bảy Phẩy Chín	
377	172318916	Vũ Ngọc Kỳ	Duyên	ECO 152 K	K17KKT5	10		9	9.4		7.8	8.5	Tám Phẩy Năm	
378	172317732	Đặng Thị	Huyền	ECO 152 K	K17KKT5	10		9	7.6		7.2	7.8	Bảy Phẩy Tám	
379	172319026	Trần Diệp	Linh	ECO 152 K	K17KKT5	8		9	9		8.6	8.7	Tám Phẩy Bảy	
380	172317747	Nguyễn Hải	Phượng	ECO 152 K	K17KKT5	10		9	9.8		9.8	9.7	ChínPhẩy Bảy	
381	172317845	Hồ Thị Như	Quỳnh	ECO 152 K	K17KKT5	9		9	9.8		7.8	8.5	Tám Phẩy Năm	
382	172317735	Trịnh Thị Thanh	Thùy	ECO 152 K	K17KKT5	10		9	9.4		8.4	8.9	Tám Phẩy Chín	
383	172317799	Trần Thị Huyền	Trang	ECO 152 K	K17KKT5	10		8.8	7.6		9.2	8.9	Tám Phẩy Chín	
384	172317917	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	ECO 152 K	K17KKT5	10		9	9.8		7.6	8.5	Tám Phẩy Năm	
385	172317954	Nguyễn Thị Hoài	Bắc	ECO 152 P	K17KKT5	9.6		8	8		6	7.1	Bảy Phẩy Một	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K17 ECO 152
MÔN: CĂN BẢN KINH TẾ VĨ MÔ* SỐ TÍN CHỈ: 3
MÃ MÔN : ECO 152 Học kỳ : 3
Thời gian : 09h30 - 22/12/2012 **Lần thi : 1**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP & KTHP						ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
						A	P	L	M	I	F			
						10%	0%	15%	20%	0%	55%	SỐ	CHỮ	
386	172318929	Trần Thị Thanh	Duyên	ECO 152 P	K17KKT5	9.2		8	8		7	7.6	BảyPhẩy Sáu	
387	172317974	Bùi Nguyễn Kiều	Oanh	ECO 152 P	K17KKT5	9.2		8	8		5	6.5	Sáu Phẩy Năm	
388	172317873	Nguyễn Thị Ngọc	Qúy	ECO 152 P	K17KKT5	9.2		7	8.5		6	7.0	Bảy	
389	172318928	Nguyễn Thị Bích	Viên	ECO 152 P	K17KKT5	9.2		8	8		7	7.6	BảyPhẩy Sáu	
390	172317823	Lê Thị Thanh	Huyền	ECO 152 R	K17KKT5	9.2		8	8		5.5	6.7	Sáu Phẩy Bảy	
391	172318926	Trần Thị Hải	Oanh	ECO 152 R	K17KKT5	9.2		8	8.5		6.5	7.4	Bảy Phẩy Bốn	
392	172317911	Trần Thị Phương	Thảo	ECO 152 R	K17KKT5	9.2		8	9		7	7.8	Bảy Phẩy Tám	
393	161136894	Đỗ Hoài	Sơn	ECO 152 I	17PSU_DCI	0		0	0		P	0.0	Không	*NỢ HP*
394	171575647	Nguyễn Thị Lệ	Sương	ECO 152 K	K17QCD1	6		7.5	5.2		5	5.5	Năm Phẩy Năm	
395	161217381	Nguyễn Tuấn	Anh	ECO 152 Q	K17QCD1	9.6		8	8.5		9	8.8	Tám Phẩy Tám	
396	171575473	Trần Nguyên	Bảo	ECO 152 Q	K17QCD1	8.6		7.5	8		7	7.4	Bảy Phẩy Bốn	
397	171575483	Lê Hồ Xuân	Đạt	ECO 152 Q	K17QCD1	9.6		7.5	9		10	9.4	ChínPhẩy Bốn	
398	171575495	Nguyễn Ngọc	Duy	ECO 152 Q	K17QCD1	6.6		7	8		3	0.0	Không	
399	171575499	Nguyễn Thị Hương	Giang	ECO 152 Q	K17QCD1	9.2		7.5	9		6	7.1	Bảy Phẩy Một	
400	171575530	Đỗ Thị	Hương	ECO 152 Q	K17QCD1	9.2		7.5	7.5		7.5	7.7	Bảy Phẩy Bảy	
401	171575549	Hồ Thị	Lài	ECO 152 Q	K17QCD1	8.2		7	6.5		6	6.5	Sáu Phẩy Năm	
402	171575564	Nguyễn Thị Mai	Loan	ECO 152 Q	K17QCD1	8.8		8	9		5	6.6	Sáu Phẩy Sáu	
403	171575569	Đặng Văn	Lực	ECO 152 Q	K17QCD1	9.2		8	8.5		6	7.1	Bảy Phẩy Một	
404	171575590	Dương Văn	Ngân	ECO 152 Q	K17QCD1	6		7	8		5	6.0	Sáu	
405	171575606	Mậu Hồng	Nhật	ECO 152 Q	K17QCD1	0		0	0		P	0.0	Không	*NỢ HP*
406	171575615	Võ Thị Kim	Oanh	ECO 152 Q	K17QCD1	9.6		7.5	8.5		6.5	7.4	Bảy Phẩy Bốn	
407	171575637	Trần Thanh	Quang	ECO 152 Q	K17QCD1	9.2		7	9		6.5	7.3	Bảy Phẩy Ba	
408	171575646	Thái Thanh	Song	ECO 152 Q	K17QCD1	9.2		8	8		7	7.6	BảyPhẩy Sáu	
409	171575656	Hồ Quang	Thắng	ECO 152 Q	K17QCD1	9.2		7	6		7	7.0	Bảy	
410	171575668	Nguyễn Thị Thu	Thảo	ECO 152 Q	K17QCD1	7.6		7	8		7.5	7.5	Bảy Phẩy Năm	
411	171575687	Hồ Thị Thương	Thương	ECO 152 Q	K17QCD1	9.2		8	7.5		6	6.9	Sáu Phẩy Chín	
412	171575693	Trần Thị Thu	Thủy	ECO 152 Q	K17QCD1	9.2		8	7		6	6.8	Sáu Phẩy Tám	
413	171575704	Đỗ Thị	Trâm	ECO 152 Q	K17QCD1	7.6		7	9		6	6.9	Sáu Phẩy Chín	
414	171575712	Nguyễn Thị Diệu	Trang	ECO 152 Q	K17QCD1	9.2		7.5	9		4	6.0	Sáu	
415	171575461	Nguyễn Ngọc	Vũ	ECO 152 Q	K17QCD1	9.2		7.5	9		9	8.8	Tám Phẩy Tám	
416	171575755	Phạm Thảo	Vy	ECO 152 Q	K17QCD1	9.2		8	8		9	8.7	Tám Phẩy Bảy	
417	161446044	Lê Trần Bảo	Anh	ECO 152 J	K17QCD2	0		7.5	0		2.5	0.0	Không	
418	171575534	Trần Tài	Huy	ECO 152 J	K17QCD2	6		8.3	7.8		4	5.6	Năm Phẩy Sáu	
419	171575556	Hà Mai Mỹ	Liên	ECO 152 J	K17QCD2	6		8.3	7.2		5.5	6.3	Sáu Phẩy Ba	
420	171575583	Tô Giang	Nam	ECO 152 J	K17QCD2	5		8.3	8.6		4.3	5.8	Năm Phẩy Tám	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K17 ECO 152
MÔN: CĂN BẢN KINH TẾ VĨ MÔ* SỐ TÍN CHỈ: 3
MÃ MÔN : ECO 152 Học kỳ : 3
Thời gian : 09h30 - 22/12/2012 **Lần thi : 1**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP & KTHP						ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
						A	P	L	M	I	F			
						10%	0%	15%	20%	0%	55%	SỐ	CHỮ	
421	171575585	Trương Lệ	Nga	ECO 152 J	K17QCD2	8		7.5	7.4		5.4	6.4	Sáu Phẩy Bốn	
422	171575592	Phạm Thị Bích	Ngọc	ECO 152 J	K17QCD2	8		7.5	9.4		6.4	7.3	Bảy Phẩy Ba	
423	171575600	Nguyễn Văn	Nguyên	ECO 152 J	K17QCD2	10		8.3	7.2		5.6	6.8	Sáu Phẩy Tám	
424	171575673	Đỗ Thị Phương	Thảo	ECO 152 J	K17QCD2	10		8.3	7.8		7.6	8.0	Tám	
425	171575529	Nguyễn Thị Thanh	Hương	ECO 152 K	K17QCD2	6		7.5	8		7.7	7.6	BảyPhẩy Sáu	
426	171575667	Nguyễn Thị Thu	Thảo	ECO 152 K	K17QCD2	5		8.5	4.6		8.2	7.2	Bảy Phẩy Hai	
427	171575703	Nguyễn Thị Thuỳ	Trâm	ECO 152 K	K17QCD2	3		8.5	4.4		7.4	6.5	Sáu Phẩy Năm	
428	171575464	Trương Tường	Ân	ECO 152 O	K17QCD2	8.6		8	8.5		5.8	7.0	Bảy	
429	171575648	Ngô Đức	Tài	ECO 152 O	K17QCD2	9.6		7.5	8		7	7.5	Bảy Phẩy Năm	
430	171575657	Nguyễn Hồ Đoan	Thanh	ECO 152 O	K17QCD2	9.6		8	8.5		8	8.3	Tám Phẩy Ba	
431	171575469	Ma Thị Ngọc	Anh	ECO 152 P	K17QCD2	9.2		8	8.5		1	0.0	Không	
432	171576572	Nguyễn Văn	Bắc	ECO 152 P	K17QCD2	6.2		6.5	7		3	0.0	Không	
433	171575477	Nguyễn Đình	Chính	ECO 152 P	K17QCD2	0		5	5.5		3	0.0	Không	
434	171575484	Trần Xuân	Diễm	ECO 152 P	K17QCD2	7.2		7	7.5		4	5.5	Năm Phẩy Năm	
435	171575493	Đinh Thị Thùy	Dung	ECO 152 P	K17QCD2	9.2		7	9		4	6.0	Sáu	
436	171575548	Phan Dương	Kiều	ECO 152 P	K17QCD2	6.6		7	8		2.5	0.0	Không	
437	171575575	Nguyễn Quốc	Mạnh	ECO 152 P	K17QCD2	0		0	5		3	0.0	Không	
438	171575595	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	ECO 152 P	K17QCD2	6.6		7	7.5		1.5	0.0	Không	
439	171575630	Phan Thị	Phương	ECO 152 P	K17QCD2	9.2		8	9		4	6.1	Sáu Phẩy Một	
440	171575638	Trần Phước	Quang	ECO 152 P	K17QCD2	6.6		6	6		0	0.0	Không	
441	171445177	Võ Thị Thiên	Trang	ECO 152 P	K17QCD2	8.2		7.5	6		4	5.3	Năm Phẩy Ba	
442	171575718	Nguyễn Thị	Trang	ECO 152 P	K17QCD2	9.2		7.5	9		2	0.0	Không	
443	171575729	Trần Phi	Trường	ECO 152 P	K17QCD2	8.2		7	6		4	5.3	Năm Phẩy Ba	
444	171575514	Hoàng Thị Thu	Hậu	ECO 152 Q	K17QCD2	9.2		8	8		7	7.6	BảyPhẩy Sáu	
445	171575522	Lê Thị	Hồng	ECO 152 Q	K17QCD2	9.2		7	7		6	6.7	Sáu Phẩy Bảy	
446	171575711	Huỳnh Lê Thùy	Trang	ECO 152 Q	K17QCD2	0		0	0		P	0.0	Không	*NỢ HP*
447	171575577	Dương Nguyễn Nguyệ	Minh	ECO 152 J	K17QCD3	5		7.5	0		3.8	0.0	Không	
448	171575681	Nguyễn Anh	Thư	ECO 152 J	K17QCD3	5		8.8	7.4		4.4	5.7	Năm Phẩy Bảy	
449	171575691	Võ Đan	Thùy	ECO 152 J	K17QCD3	5		7.5	5.6		5.8	5.9	Năm Phẩy Chín	
450	171575700	Hoàng Thị Thanh	Trà	ECO 152 J	K17QCD3	8		8.8	7.8		5.6	6.8	Sáu Phẩy Tám	
451	171575498	Trần Thị Kỳ Mỹ	Duyên	ECO 152 K	K17QCD3	6		8	4.2		4.1	4.9	Bốn Phẩy Chín	
452	171575641	Đào Thị Ngọc	Quỳnh	ECO 152 K	K17QCD3	6		8	8		7.2	7.4	Bảy Phẩy Bốn	
453	171575555	Hoàng Thị	Lành	ECO 152 O	K17QCD3	9.2		8	8		4	5.9	Năm Phẩy Chín	
454	171575475	Lê Thị Diễm	Chi	ECO 152 Q	K17QCD3	9.6		8	7.5		10	9.2	Chín Phẩy Hai	
455	171575494	Trương Thùy	Dương	ECO 152 Q	K17QCD3	9.2		8	8.5		7	7.7	Bảy Phẩy Bảy	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K17 ECO 152
MÔN: CĂN BẢN KINH TẾ VĨ MÔ* SỐ TÍN CHỈ: 3
MÃ MÔN : ECO 152 Học kỳ : 3
Thời gian : 09h30 - 22/12/2012 **Lần thi : 1**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP & KTHP						ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
						A	P	L	M	I	F			
						10%	0%	15%	20%	0%	55%	SỐ	CHỮ	
456	171575527	Lý Hoài	Hương	ECO 152 Q	K17QCD3	9.2		8	8.5		9	8.8	Tám Phẩy Tám	
457	171575543	Nguyễn Thị Diệu	Khánh	ECO 152 Q	K17QCD3	9.2		8	7		6	6.8	Sáu Phẩy Tám	
458	171575544	Phạm Nguyễn Phú	Khánh	ECO 152 Q	K17QCD3	9.2		7.5	6.5		6.5	6.9	Sáu Phẩy Chín	
459	171575568	Phan Văn	Luân	ECO 152 Q	K17QCD3	10		8	7		6.5	7.2	Bảy Phẩy Hai	
460	171575621	Phan Quang	Phúc	ECO 152 Q	K17QCD3	6.6		7	8		5.5	6.3	Sáu Phẩy Ba	
461	171575658	Trương Thị Yến	Thanh	ECO 152 Q	K17QCD3	9.2		7.5	7.5		7	7.4	Bảy Phẩy Bốn	
462	171575519	Lê Quang	Hoà	ECO 152 J	K17QCD4	8		8.8	7		5.5	6.5	Sáu Phẩy Năm	
463	171575578	Vũ	Minh	ECO 152 J	K17QCD4	9		8.8	7		4.6	6.2	Sáu Phẩy Hai	
464	171575467	Trương Hồng Phương	Anh	ECO 152 K	K17QCD4	8		8	9.2		6.6	7.5	Bảy Phẩy Năm	
465	171575536	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	ECO 152 K	K17QCD4	10		8.5	10		7.6	8.5	Tám Phẩy Năm	
466	171575546	Võ Thị Minh	Khuê	ECO 152 K	K17QCD4	9		8.5	6		4.9	6.1	Sáu Phẩy Một	
467	171575554	Nguyễn Thị Mỹ	Lành	ECO 152 K	K17QCD4	10		8.5	9.4		5.2	7.0	Bảy	
468	171575589	Lê Tuyết	Ngân	ECO 152 K	K17QCD4	10		8.5	8.8		8.6	8.8	Tám Phẩy Tám	
469	171575594	Lê Thị Bích	Ngọc	ECO 152 K	K17QCD4	10		8	8.4		7	7.7	Bảy Phẩy Bảy	
470	171575633	Đỗ Thị Kim	Phượng	ECO 152 P	K17QCD4	0		0	0		2	0.0	Không	
471	171575462	Huỳnh Phước	An	ECO 152 Q	K17QCD4	6.2		0	7		3	0.0	Không	
472	171575480	Văn Thành	Danh	ECO 152 Q	K17QCD4	9.2		7.5	8		7	7.5	Bảy Phẩy Năm	
473	171575502	Đỗ Thị	Hà	ECO 152 Q	K17QCD4	9.6		7.5	9.5		8	8.4	Tám Phẩy Bốn	
474	171575505	Tạ Ngọc	Hải	ECO 152 Q	K17QCD4	9.2		8	7		6.5	7.1	Bảy Phẩy Một	
475	171575508	Châu Thị Kim	Hằng	ECO 152 Q	K17QCD4	9.6		8	8		7.5	7.9	Bảy Phẩy Chín	
476	171575517	Lê Công	Hiếu	ECO 152 Q	K17QCD4	8.2		7	7		6.5	6.8	Sáu Phẩy Tám	
477	171575532	Trần Quang	Huy	ECO 152 Q	K17QCD4	6.6		6	7		5	5.7	Năm Phẩy Bảy	
478	171575542	Nguyễn Phạm Mai	Khanh	ECO 152 Q	K17QCD4	9.2		7	9		7.5	7.9	Bảy Phẩy Chín	
479	171575601	Lê Thị Đan	Nguyên	ECO 152 Q	K17QCD4	9.2		8	8.5		6.5	7.4	Bảy Phẩy Bốn	
480	171575611	Nguyễn Minh	Nở	ECO 152 Q	K17QCD4	8.4		7	7		6.5	6.9	Sáu Phẩy Chín	
481	171575620	Phạm Bảo	Phúc	ECO 152 Q	K17QCD4	7.6		7	8		3	0.0	Không	
482	171575652	Tống Duy	Tân	ECO 152 Q	K17QCD4	9.2		8	9		9	8.9	Tám Phẩy Chín	
483	171575663	Trần Phương	Thảo	ECO 152 Q	K17QCD4	7.6		7	7		6	6.5	Sáu Phẩy Năm	
484	171575690	Phạm Thị Ngọc	Thúy	ECO 152 Q	K17QCD4	9.6		7.5	6.5		9	8.3	Tám Phẩy Ba	
485	171575696	Trương Nguyễn Quỳnl	Tiên	ECO 152 Q	K17QCD4	9.6		8	6.5		6	6.8	Sáu Phẩy Tám	
486	171575488	Nguyễn Thành	Đô	ECO 152 R	K17QCD4	8		7	6.5		7	7.0	Bảy	
487	171575528	Trần Thị Diễm	Hương	ECO 152 R	K17QCD4	9.6		8	7		0	0.0	Không	
488	171575613	Trịnh Túy	Ny	ECO 152 R	K17QCD4	6.6		7	7		5	5.9	Năm Phẩy Chín	
489	171575628	Tô Thị Thúy	Phương	ECO 152 R	K17QCD4	9.6		8	7		9	8.5	Tám Phẩy Năm	
490	171575654	Huỳnh Thị Cẩm	Thạch	ECO 152 R	K17QCD4	9.2		7.5	7		8	7.8	Bảy Phẩy Tám	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K17 ECO 152
MÔN: CĂN BẢN KINH TẾ VĨ MÔ* SỐ TÍN CHỈ: 3
MÃ MÔN : ECO 152 Học kỳ : 3
Thời gian : 09h30 - 22/12/2012 **Lần thi : 1**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP & KTHP						ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
						A	P	L	M	I	F			
						10%	0%	15%	20%	0%	55%	SỐ	CHỮ	
491	171575683	Nguyễn Thị Anh	Thư	ECO 152 R	K17QCD4	7.6		7	7		3	0.0	Không	
492	171575531	Hoàng Minh	Hướng	ECO 152 J	K17QCD5	4		8.3	7.6		2.2	0.0	Không	
493	171575567	Nguyễn Dư	Long	ECO 152 J	K17QCD5	9		8.3	7.8		8.6	8.4	Tám Phẩy Bốn	
494	171575580	Nguyễn Thị Kiều	My	ECO 152 J	K17QCD5	0		0	0		P	0.0	Không	*NỢ HP*
495	171575591	Thái Mỹ	Ngân	ECO 152 J	K17QCD5	6		8.3	5.2		4.4	5.3	Năm Phẩy Ba	
496	171575599	Nguyễn Thị Thảo	Ngọc	ECO 152 K	K17QCD5	9		7.5	7.4		6.4	7.0	Bảy	
497	171575680	Ngô Thị Hoài	Thu	ECO 152 K	K17QCD5	5		7.5	6.4		2.4	0.0	Không	
498	171575715	Nguyễn Thị Thuỳ	Trang	ECO 152 K	K17QCD5	8		7.5	7.4		4.6	5.9	Năm Phẩy Chín	
499	171575626	Hoàng Hoa Quốc	Phương	ECO 152 O	K17QCD5	0		0	0		P	0.0	Không	*NỢ HP*
500	171575695	Nguyễn Thị Ngọc	Tiên	ECO 152 O	K17QCD5	9.2		7.5	8		6	6.9	Sáu Phẩy Chín	
501	171575481	Huỳnh Tấn	Danh	ECO 152 P	K17QCD5	8.2		7.5	8		4	5.7	Năm Phẩy Bảy	
502	171575670	Nguyễn Thị Trúc	Thảo	ECO 152 P	K17QCD5	8.2		7.5	8.5		2	0.0	Không	
503	171575674	Nguyễn Quang	Thi	ECO 152 P	K17QCD5	6.6		6	7.5		3	0.0	Không	
504	171575466	Nguyễn Thị Vân	Anh	ECO 152 Q	K17QCD5	6.2		7	7		0	0.0	Không	
505	171575489	Hoàng Công	Đoàn	ECO 152 Q	K17QCD5	8.2		7	9.5		5	6.5	Sáu Phẩy Năm	
506	171575521	Bùi Viết	Hoàng	ECO 152 Q	K17QCD5	8.4		8	8.5		5	6.5	Sáu Phẩy Năm	
507	171575547	Phạm Hồ Hoàn	Kiếm	ECO 152 Q	K17QCD5	0		0	0		V	0.0	Không	
508	171575653	Trần Thanh	Tân	ECO 152 Q	K17QCD5	9.6		8	8		9	8.7	Tám Phẩy Bảy	
509	171575685	Nguyễn Ngọc	Thứ	ECO 152 Q	K17QCD5	9.2		7	7.5		6	6.8	Sáu Phẩy Tám	
510	171326154	Hoàng Thị Huyền	Trang	ECO 152 Q	K17QCD5	9.2		8	8		6	7.0	Bảy	
511	171575726	Cao Đức	Trung	ECO 152 Q	K17QCD5	9.2		7	8		4	5.8	Năm Phẩy Tám	
512	171575728	Lê Thanh	Trung	ECO 152 Q	K17QCD5	7.6		7	8.5		5	6.3	Sáu Phẩy Ba	
513	171575509	Trần Thị Bích	Hạnh	ECO 152 R	K17QCD5	8.2		7.5	8		5	6.3	Sáu Phẩy Ba	
514	171575538	Vũ Nữ Lê	Huyền	ECO 152 R	K17QCD5	9.6		8	8		5.5	6.8	Sáu Phẩy Tám	
515	171575571	Nguyễn Thị Bích	Ly	ECO 152 R	K17QCD5	8.2		8	8		5.5	6.6	Sáu Phẩy Sáu	
516	171575609	Nguyễn Đàm Yến	Nhi	ECO 152 R	K17QCD5	9.2		8	7		8	7.9	Bảy Phẩy Chín	
517	171575707	Trương Ngọc	Trâm	ECO 152 R	K17QCD5	9.2		8	6.5		5	6.2	Sáu Phẩy Hai	
518	171575507	Nguyễn Thị	Hằng	ECO 152 J	K17QCD6	10		8.5	7		4.8	6.3	Sáu Phẩy Ba	
519	171575558	Nguyễn Thùy	Linh	ECO 152 J	K17QCD6	10		8.3	6.6		7.8	7.9	Bảy Phẩy Chín	
520	171575714	Nguyễn Thị Thuỳ	Trang	ECO 152 J	K17QCD6	9		7.5	5.4		2.4	0.0	Không	
521	171575550	Hồ Quế	Lan	ECO 152 K	K17QCD6	9		8.5	8.6		5.3	6.8	Sáu Phẩy Tám	
522	171575570	Trịnh Thị Hoàng	Ly	ECO 152 K	K17QCD6	8		7.5	10		5	6.7	Sáu Phẩy Bảy	
523	171575655	Nguyễn Cao	Thái	ECO 152 K	K17QCD6	8		7.5	7.8		3.4	0.0	Không	
524	171575472	Phan Công	Bảo	ECO 152 P	K17QCD6	0		0	0		V	0.0	Không	
525	171575479	Võ Quốc	Cường	ECO 152 P	K17QCD6	0		5	5.5		2	0.0	Không	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K17 ECO 152
MÔN: CĂN BẢN KINH TẾ VĨ MÔ* SỐ TÍN CHỈ: 3
MÃ MÔN : ECO 152 Học kỳ : 3
Thời gian : 09h30 - 22/12/2012 **Lần thi : 1**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP & KTHP						ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
						A	P	L	M	I	F			
						10%	0%	15%	20%	0%	55%	SỐ	CHỮ	
526	171575482	Nguyễn Văn	Đạt	ECO 152 P	K17QCD6	7.2		7	7.5		3	0.0	Không	
527	171575540	Trần Hồ Bảo	Kha	ECO 152 P	K17QCD6	8.2		7	7.5		2	0.0	Không	
528	171575545	Võ Duy	Khánh	ECO 152 P	K17QCD6	6.6		7	7		6	6.4	Sáu Phẩy Bốn	
529	171575617	Lê Trọng	Phú	ECO 152 P	K17QCD6	0		0	0		P	0.0	Không	*NỢ HP*
530	171575622	Trần Văn	Phước	ECO 152 P	K17QCD6	6.6		6	8		4.5	5.6	Năm Phẩy Sáu	
531	171326114	Hoàng Thị	Thảo	ECO 152 P	K17QCD6	7.6		7	5		6	6.1	Sáu Phẩy Một	
532	171575541	Huỳnh	Khanh	ECO 152 Q	K17QCD6	7.6		7.5	7.5		7	7.2	Bảy Phẩy Hai	
533	171575551	Vương Thị Thanh	Lan	ECO 152 Q	K17QCD6	9.2		8	8		5	6.5	Sáu Phẩy Năm	
534	171575629	Nguyễn Thị Lan	Phương	ECO 152 Q	K17QCD6	9.2		8	8		7	7.6	BảyPhẩy Sáu	
535	171575636	Hoàng Công Thiều	Quang	ECO 152 Q	K17QCD6	6.6		6	6.5		5.5	5.9	Năm Phẩy Chín	
536	171575649	Phạm Thị Thanh	Tâm	ECO 152 Q	K17QCD6	9.2		8	7.5		7.5	7.7	Bảy Phẩy Bảy	
537	171575669	Lê Thị	Thảo	ECO 152 Q	K17QCD6	9.2		8	6.5		6.5	7.0	Bảy	
538	171575727	Phạm Minh	Trung	ECO 152 Q	K17QCD6	8.2		7	6.5		6	6.5	Sáu Phẩy Năm	
539	171575733	Lê Ngọc	Tuấn	ECO 152 Q	K17QCD6	9.2		7	9.5		5.5	6.9	Sáu Phẩy Chín	
540	171575597	Trần Bảo	Ngọc	ECO 152 R	K17QCD6	8.2		7	7		7	7.1	Bảy Phẩy Một	
541	171578770	Nguyễn Thị	Hương	ECO 152 J	K17QCD7	9		8.5	8.6		3	0.0	Không	
542	171575705	Huỳnh Hồ Thùy	Trâm	ECO 152 J	K17QCD7	6		7.5	6.6		6.4	6.6	Sáu Phẩy Sáu	
543	171575717	Nguyễn Thị Xuân	Trang	ECO 152 J	K17QCD7	10		8.5	8.2		5.5	6.9	Sáu Phẩy Chín	
544	171575721	Nguyễn Minh	Trí	ECO 152 J	K17QCD7	8		8.8	6		3.3	0.0	Không	
545	171578977	Hồ Hữu	Trí	ECO 152 J	K17QCD7	3		8.8	6		6.9	6.6	Sáu Phẩy Sáu	
546	171575735	Bùi Thông	Tuệ	ECO 152 J	K17QCD7	4		7.5	5.6		5.7	5.8	Năm Phẩy Tám	
547	171575736	Nguyễn Đình	Tùng	ECO 152 J	K17QCD7	8		7.5	7.4		8.6	8.1	Tám Phẩy Một	
548	171575738	Lê Thị Thanh	Tuyền	ECO 152 J	K17QCD7	8		8.5	6.6		5.5	6.4	Sáu Phẩy Bốn	
549	171575751	Lê Văn	Việt	ECO 152 J	K17QCD7	9		8.5	7		8.6	8.3	Tám Phẩy Ba	
550	171575756	Lưu Thị Xuân	Vy	ECO 152 J	K17QCD7	9		8.5	7.6		4.6	6.2	Sáu Phẩy Hai	
551	171578751	Nguyễn Thị Hằng	Nga	ECO 152 Q	K17QCD7	8.6		8	8		6	7.0	Bảy	
552	171575739	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	ECO 152 Q	K17QCD7	9.2		7.5	6.5		7.5	7.5	Bảy Phẩy Năm	
553	171578755	Nguyễn Văn	Đại	ECO 152 R	K17QCD7	9.2		7	6.5		7	7.1	Bảy Phẩy Một	
554	171578752	Mai Thị Hoài	Linh	ECO 152 R	K17QCD7	6.6		6.5	8.5		1	0.0	Không	
555	171576625	Nguyễn Hoàng	Phúc	ECO 152 R	K17QCD7	9.2		7	9		6	7.1	Bảy Phẩy Một	
556	171578748	Nguyễn Thị	Thi	ECO 152 R	K17QCD7	9.6		8	9		7	7.8	Bảy Phẩy Tám	
557	171579046	Đỗ Thị Diệu	Quỳnh	ECO 152 I	K17QCD8	9		9	9.5		6	7.5	Bảy Phẩy Năm	
558	171578762	Lê Quang	Huy	ECO 152 J	K17QCD8	9		7	6.4		2	0.0	Không	
559	171578981	Lê Thanh	Phong	ECO 152 J	K17QCD8	5		7	6.8		3.8	0.0	Không	
560	171578769	Trang Thị Thu	Thảo	ECO 152 J	K17QCD8	10		8.3	8.2		7.9	8.2	Tám Phẩy Hai	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K17 ECO 152
MÔN: CĂN BẢN KINH TẾ VĨ MÔ* SỐ TÍN CHỈ: 3
MÃ MÔN : ECO 152 Học kỳ : 3
Thời gian : 09h30 - 22/12/2012 **Lần thi : 1**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP & KTHP						ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
						A	P	L	M	I	F			
						10%	0%	15%	20%	0%	55%	SỐ	CHỮ	
561	171575732	Trần Quốc	Tuấn	ECO 152 J	K17QCD8	2		0	0		V	0.0	Không	
562	171578985	Trương Văn	Mạnh	ECO 152 K	K17QCD8	1		8	5.2		3.3	0.0	Không	
563	171576602	Nguyễn Thị Bình	Minh	ECO 152 K	K17QCD8	10		8.5	10		6	7.6	BảyPhẩy Sáu	
564	171448706	Nguyễn Cao Ái	Thi	ECO 152 K	K17QCD8	10		8.5	7.2		7.4	7.8	Bảy Phẩy Tám	
565	171575731	Lê Quốc	Tuấn	ECO 152 K	K17QCD8	1		0	6.2		6	4.6	Bốn Phẩy Sáu	
566	171575760	Phan Thị Trai	Yên	ECO 152 K	K17QCD8	10		8.5	6.2		4.8	6.2	Sáu Phẩy Hai	
567	171578768	Hoàng Quang	Vũ	ECO 152 O	K17QCD8	8.2		0	7		4	4.4	Bốn Phẩy Bốn	
568	171578771	Võ Duy	Công	ECO 152 P	K17QCD8	9.2		8	8		3	0.0	Không	
569	171578761	Hoàng Thị Mai	Hương	ECO 152 P	K17QCD8	9.2		7	9		5	6.5	Sáu Phẩy Năm	
570	171578978	Trần Y	Nhật	ECO 152 P	K17QCD8	9.2		8	8		2	0.0	Không	
571	171578986	Mai Xuân	Thành	ECO 152 P	K17QCD8	9.2		8	8.5		2	0.0	Không	
572	171575757	Nguyễn Khánh Lan	Vy	ECO 152 P	K17QCD8	9.2		7	9		3	0.0	Không	
573	171575724	Trương Thị Việt	Trinh	ECO 152 Q	K17QCD8	7.6		7	7.5		5	6.1	Sáu Phẩy Một	
574	171575725	Thái Thị	Trinh	ECO 152 Q	K17QCD8	8.2		7.5	7.5		5	6.2	Sáu Phẩy Hai	
575	171575744	Nguyễn Thị Ngọc	Vân	ECO 152 R	K17QCD8	8.8		7	8		5	6.3	Sáu Phẩy Ba	
576	171575753	Lê Quang	Vũ	ECO 152 R	K17QCD8	0		0	6		2.5	0.0	Không	
577	172528629	Võ Thị	Thảo	ECO 152 I	K17QNH1	10		9	10		5	7.1	Bảy Phẩy Một	
578	172528490	Trần Đình Trâm	Anh	ECO 152 J	K17QNH1	10		8	8.2		9	8.8	Tám Phẩy Tám	
579	162524131	Phạm Thị	Bích	ECO 152 J	K17QNH1	8		8	8.4		8.5	8.4	Tám Phẩy Bốn	
580	172528524	Nguyễn Thùy Phước	Hà	ECO 152 J	K17QNH1	9		8.8	9		5.8	7.2	Bảy Phẩy Hai	
581	172528530	Trần Thị Hồng	Hạnh	ECO 152 J	K17QNH1	9		8	9.4		6.3	7.4	Bảy Phẩy Bốn	
582	172528566	Nguyễn Thị Hạ	Ly	ECO 152 J	K17QNH1	10		8	7.4		4	5.9	Năm Phẩy Chín	
583	172528619	Nguyễn Phan Thành	Tâm	ECO 152 J	K17QNH1	8		8	7.2		4.8	6.1	Sáu Phẩy Một	
584	172528655	Nguyễn Thị Minh	Thúy	ECO 152 J	K17QNH1	10		8.8	8.2		9.6	9.2	Chín Phẩy Hai	
585	172528650	Trần Thị	Thương	ECO 152 K	K17QNH1	10		8	8.4		9	8.8	Tám Phẩy Tám	
586	172528951	Trần Thị	Diệu	ECO 152 P	K17QNH1	9.2		8	8		5	6.5	Sáu Phẩy Năm	
587	172528594	Nguyễn Đình	Phúc	ECO 152 P	K17QNH1	6.6		6	7		6	6.3	Sáu Phẩy Ba	
588	172528635	Nông Thị Thu	Thảo	ECO 152 P	K17QNH1	9.2		8	8		8	8.1	Tám Phẩy Một	
589	172528643	Nguyễn Khánh	Thế	ECO 152 P	K17QNH1	0		5	5		2	0.0	Không	
590	172528672	Hoàng Nữ Phương	Trinh	ECO 152 P	K17QNH1	8.2		7	6.5		8	7.6	BảyPhẩy Sáu	
591	172528676	Hoàng Ái	Trinh	ECO 152 P	K17QNH1	9.6		8	7		8.5	8.2	Tám Phẩy Hai	
592	172528679	Phan Quang	Trường	ECO 152 P	K17QNH1	7.6		7	7.5		7	7.2	Bảy Phẩy Hai	
593	172528693	Đặng Vũ	Vương	ECO 152 P	K17QNH1	0		5	5		3	0.0	Không	
594	172528699	Huỳnh Thị Tường	Vy	ECO 152 P	K17QNH1	0		0	0		0	0.0	Không	***NỢ HP***
595	172528632	Nguyễn Thị	Thảo	ECO 152 I	K17QNH2	10		9	9		6.5	7.7	Bảy Phẩy Bảy	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K17 ECO 152
MÔN: CĂN BẢN KINH TẾ VĨ MÔ* SỐ TÍN CHỈ: 3
MÃ MÔN : ECO 152 Học kỳ : 3
Thời gian : 09h30 - 22/12/2012 **Lần thi : 1**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP & KTHP						ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
						A	P	L	M	I	F			
						10%	0%	15%	20%	0%	55%	SỐ	CHỮ	
596	172528487	Nguyễn Ngô Quốc	Anh	ECO 152 J	K17QNH2	1		0	0		V	0.0	Không	
597	172528584	Nguyễn Thành	Nhân	ECO 152 J	K17QNH2	0		0	0		V	0.0	Không	
598	172528537	Nguyễn Đình	Hoàng	ECO 152 K	K17QNH2	5		8.2	6.6		5.5	6.1	Sáu Phẩy Một	
599	172528639	Lê Phương	Thảo	ECO 152 K	K17QNH2	8		9	6.8		9.2	8.6	Tám Phẩy Sáu	
600	172528669	Nguyễn Minh	Trí	ECO 152 K	K17QNH2	0		0	0		V	0.0	Không	
601	172528532	Phạm Bùi Duy	Hiếu	ECO 152 O	K17QNH2	9.2		7.5	8		4	5.8	Năm Phẩy Tám	
602	172528570	Nguyễn Quang	Mỹ	ECO 152 O	K17QNH2	9.2		8	7		7.5	7.6	BảyPhẩy Sáu	
603	172528628	Dương Từ Ngọc	Thành	ECO 152 O	K17QNH2	7.6		7	8		7	7.3	Bảy Phẩy Ba	
604	172528511	Phạm Thủy	Đức	ECO 152 Q	K17QNH2	9.2		8	7		5	6.3	Sáu Phẩy Ba	
605	172528494	Trương Thái	Bảo	ECO 152 J	K17QNH3	7		8.5	5.6		7	6.9	Sáu Phẩy Chín	
606	172528505	Võ Thị	Điểm	ECO 152 J	K17QNH3	10		9	9		8.8	9.0	Chín	
607	172528519	Trịnh Thị Thảo	Duyên	ECO 152 J	K17QNH3	10		9	9		9	9.1	Chín Phẩy Một	
608	172528538	Ngô Văn	Hùng	ECO 152 J	K17QNH3	8		8.5	8.2		5.9	7.0	Bảy	
609	172528539	Trần Văn	Hưng	ECO 152 J	K17QNH3	9		8.5	6		3	0.0	Không	
610	172528551	Võ Thị Thanh	Lam	ECO 152 J	K17QNH3	10		8.5	9		6.5	7.7	Bảy Phẩy Bảy	
611	172528571	Trần Nhật	Nam	ECO 152 J	K17QNH3	10		8.5	7.6		8.6	8.5	Tám Phẩy Năm	
612	172528573	Huỳnh Vũ	Nam	ECO 152 J	K17QNH3	7		8.5	8.8		6.8	7.5	Bảy Phẩy Năm	
613	172528591	Nguyễn Thị Ngọc	Oánh	ECO 152 J	K17QNH3	10		9	9		5	6.9	Sáu Phẩy Chín	
614	172528610	Nguyễn Cao	Quý	ECO 152 J	K17QNH3	9		8.5	7.4		7.8	7.9	Bảy Phẩy Chín	
615	172528664	Thái Nha	Trang	ECO 152 J	K17QNH3	9		8.5	7.8		5.7	6.9	Sáu Phẩy Chín	
616	172528670	Đặng Trần Bảo	Triệu	ECO 152 J	K17QNH3	7		9	8.2		4.5	6.2	Sáu Phẩy Hai	
617	172528681	Trình Công	Tú	ECO 152 J	K17QNH3	10		9	8.2		8.6	8.7	Tám Phẩy Bảy	
618	172529043	Nguyễn Ngọc	Thành	ECO 152 K	K17QNH3	1		0	0		P	0.0	Không	*NỢ HP*
619	172526990	Nguyễn Phú	Tín	ECO 152 K	K17QNH3	9		8.2	6.6		5.4	6.4	Sáu Phẩy Bốn	
620	172528504	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	ECO 152 O	K17QNH3	9.6		7.5	8.5		9.5	9.0	Chín	
621	172528561	Huỳnh Thị Hồng	Loan	ECO 152 O	K17QNH3	9.6		7.5	9.5		10	9.5	Chín Phẩy Năm	
622	172528686	Trần Thị Phương	Uyên	ECO 152 P	K17QNH3	0		0	6		3	0.0	Không	
623	172528488	Phan Phước Quốc	Anh	ECO 152 Q	K17QNH3	9.2		7.5	7.5		8	7.9	Bảy Phẩy Chín	
624	172528623	Phạm Ngọc	Thắng	ECO 152 Q	K17QNH3	9.6		7	9		8.5	8.5	Tám Phẩy Năm	
625	172528633	Nguyễn Hoàng	Thảo	ECO 152 Q	K17QNH3	9.6		7.5	9		9.5	9.1	Chín Phẩy Một	
626	172528596	Nguyễn Công	Phúc	ECO 152 R	K17QNH3	9.2		7	7		7.5	7.5	Bảy Phẩy Năm	
627	172528605	Huỳnh Văn	Phương	ECO 152 R	K17QNH3	9.2		7.5	7		8	7.8	Bảy Phẩy Tám	
628	172528515	Lê Trung	Dũng	ECO 152 I	K17QNH4	9.5		9	10		8	8.7	Tám Phẩy Bảy	
629	162316453	Nguyễn Phan	Vĩnh	ECO 152 I	K17QNH4	0		0	0		V	0.0	Không	
630	172528522	Đỗ Thị Hương	Giang	ECO 152 K	K17QNH4	9		8.2	8.6		9.6	9.1	Chín Phẩy Một	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHDL DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * KHOÁ K17 ECO 152
MÔN: CĂN BẢN KINH TẾ VĨ MÔ* SỐ TÍN CHỈ: 3
MÃ MÔN : ECO 152 Học kỳ : 3
Thời gian : 09h30 - 22/12/2012 **Lần thi : 1**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP & KTHP						ĐIỂM T. KẾT		GHI CHÚ
						A	P	L	M	I	F			
						10%	0%	15%	20%	0%	55%	SỐ	CHỮ	
631	172528502	Nguyễn Thị Thùy	Diễm	ECO 152 R	K17QNH4	9.2		7.5	7		7.5	7.6	BảyPhẩy Sáu	
632	172528568	Lê Thị Minh	Mẫn	ECO 152 R	K17QNH4	9.6		8	7		8	8.0	Tám	
633	172528590	Nguyễn Thị Kim	Oanh	ECO 152 R	K17QNH4	9.2		8	7.5		4	5.8	Năm Phẩy Tám	
634	172528600	Nguyễn Thị Hoài	Phương	ECO 152 R	K17QNH4	9.2		8	7.5		7.5	7.7	Bảy Phẩy Bảy	
635	172528634	Hoàng Thị Nguyên	Thảo	ECO 152 R	K17QNH4	9.2		7.5	6.5		7	7.2	Bảy Phẩy Hai	
636	162524397	Bùi Thị Phương	Trà	ECO 152 R	K17QNH4	9.2		8	7.5		5.5	6.6	Sáu Phẩy Sáu	
637	172528663	Lê Thị Quỳnh	Trang	ECO 152 R	K17QNH4	9.2		8	7		6	6.8	Sáu Phẩy Tám	
638	172528692	Lê Quốc	Vương	ECO 152 R	K17QNH4	0		0	0		P	0.0	Không	*NỢ HP*
639	142211277	Phạm Minh	Thành	ECO 152 J	K17QTH3	8		8.5	9.4		8.8	8.8	Tám Phẩy Tám	
640	172146428	Đặng Công	Bình	ECO 152 I	K17TTT	0		0	0		0	0.0	Không	
641	172126459	Trần Thị Phương	Trang	ECO 152 I	K17TTT	10		9	9.5		5.5	7.3	Bảy Phẩy Ba	
642	161325421	Lê Thị Trà	Linh	ECO 152 Q	K16KCD9	0		0	0		V	0.0	Không	*01206*
643	151135233	Lê Quang	Tuấn	ECO 152 Q	K16KCD9	9.2		7.5	7		7	7.3	Bảy Phẩy Ba	*28039*
644	152343277	Nguyễn Hà	My	ECO 152 R	K15QTM1	9.2		7.5	9.5		6	7.2	Bảy Phẩy Hai	*28199*
645	152343288	Nguyễn Đức	Thiện	ECO 152 R	K15QTM1	9.2		8	7		7	7.4	Bảy Phẩy Bốn	*28352*
646	152122514	Nguyễn Thị Hải	Hà	ECO 152 O	K15QNH4	8.8		7.5	6.5		1	0.0	Không	*25284*
647	152522071	Nguyễn Đình	Du	ECO 152 P	K15QNH1	9.2		7	7		V	0.0	Không	*25630*

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SỐ LƯỢNG	TỶ LỆ (%)	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	509	79%	
2	Số sinh viên nợ	138	21%	
TỔNG CỘNG :		**647**	100%	